

VUA LỚN TRỦ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÃNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATENAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

EAU DE TABLE NATURELLE

Perrier



WITH WHISKY, BRANDY, WINE, LEMON

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Vàng sữa béo lên



Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH-HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Kính lời cho lục-châu chư quý-khách đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiêu-thời, rất nên xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng

cháo-múi, nên tôi thường hiểu ý quý-bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hươ-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiểu cõ cho người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC, đit Bly-Khôn.

Liều trai chí dị

Truyện Liều-trai chí-dị, cuốn thứ ba in mới rồi, cuốn thứ tư đương in hay lắm, xem nó mà giải buồn rất có thú vị.

Tại nhà in J. Viêt, đường d'Ormay, Saigon, và tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 121, đường Bourdais, Saigon, đều có bán.

Tại nhà « Nông-cỏ Minh-đám » cũng có bán.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$20

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

J. VIẾT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi, in đủ các thứ các kiểu, có lạnh in đồ tại kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-biện. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiếp quan hôn tang tế, nhiều kiểu nhiều màu hoa hoè rực rỡ, mà vàng cùng đẹp. — Vay xin Lục-châu chư quân-tử, có cần dùng, viết chỉ, hãy đến tiệm tôi, tôi đã làm mau mắn mà tính giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng có bán đủ Thơ, Tượng, Truyện, Sách.

LỜI RAO CAN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chư quý-ông rõ, nhưn tôi thấy đương thời buổi này mây nơi rầy bãi xa chôn thì thành, ít có thầy thuốc hay, cho nên có nhiều khi người ta rùi bị bệnh gấp ngặt, không biết thấy đâu mà rước cho kịp, phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-tân-Hưng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG, NGỌI KHOA CẤP CỨU, có phụ thêm nhiều bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để giúp đồng ban trong cơn nguy cấp.

Vay xin Liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành, hoặc trong xóm có ai rùi bị bệnh hiểm nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy cũng là một đức đại hữu âm đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Lục-châu quan cõ, như vị nào muốn mua xin cứ gửi thơ cho nhà in tôi, hiệu là: J. Viêt, rue d'Ormay, Saigon.

J. VIẾT can khai.

J. Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Saigon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS.

tirage 1500 exemplaires

J. Viêt

NÔNG-CỎ MINH-ĐẠM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農 賈 茗 談

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

ĐỊNH GIÁ BAN	
TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.....	5 \$ 00
Sáu tháng.....	3 \$ 00
Mỗi số.....	0 \$ 15
ABONNEMENTS	
Francs et Colonies	
Un an.....	20fr.00
Six mois.....	12 \$ 00
Les abonnements sont payables d'avance	

SỐ 14
NĂM THỨ 16

Đại hiệu: NGUYỄN-TỬ-TRỨ

Chủ nhơn: F. CANAVAGGIO

Chánh hiệu: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

3 Mai 1917
Ngày 13 tháng ba năm Đinh-Tỵ

Chủ sự: TRẦN-KỶ-SƠN

Direction, Rédaction et Administration:
48, rue Hamelin. SAIGON.

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Ligne de 0=065 de large... 1\$20
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
Pour les annonces commerciales on traite à forfait.
RAO BẢO
Chúng tôi rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Ban-quản mà không cần gửi.



- MỤC LỤC**
- 1° Thiệt nghiệp yêu luận.
 - 2° Nông-cỏ thiệt-luận.
 - 3° Diễn-báo.
 - 4° Hội Tư-cấp Viên-dông xã số.
 - 5° Đại-pháp lễ-nghi.
 - 6° Thương cõ bình nguyên.
 - 7° Nam-trung nhật-báo.
 - 8° Ng-giới chung.
 - 9° Lai tín.
 - 10° Đông-dương thời sự.
 - 11° Hội Tư-cấp phương Viên-dông.
 - 12° Đạo tôn bình luận.
 - 13° Cải lương tiêu quai.
 - 14° Trích cõ phương ngôn.
 - 15° Trình-thám tiểu thuyết.
 - 16° Túy-Kiểu giải nghĩa.
 - 17° Các lời rao thương mại.
 - 18° Nghĩa khí tinh ai.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn

PHỤ-KHOA KIM-TRUNG-HUON



Phẩm mà đôn-bà khác hơn đôn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° sanh-đế mà thôi. Nếu kẻ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, gốc bởi ngoại-cảm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, huyên-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

- 1° Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sớm, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2° Bạch-dãi, Bạch-đêm, ra hoét không dứt;
- 3° Đường-kinh hoặc vàng óng, hoặc đen xám;
- 4° Khí huyết đều hư, đường-kinh không có;
- 5° Hoặc đường-kinh ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6° Đường-kinh đi ngược, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7° Thân thể chẳng yên, sẩy-xuân một mảy, ăn uống không tiêu;
- 8° Đau lưng, mỏi mắt, vàng mắt, óm gáy;
- 9° Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoét;
- 10° Bỏ rớt ừ huyết mà đau, hoặc lả-nhao không ra.

với nước trà. Còn đôn-bà thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.
Cữ ăn: Những đồ sống-sít, lạnh lẽo, cũng là đồ rang-nướng, nóng nẩy, độc-địa chẳng nên dùng.
Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1\$ 00

KIM-SẮC-BỘ-HUON

Phẩm con người ta sanh ra, mỗi người đều bần thế chẳng đồng, tư chất khác nhau, kẻ thì tiên thiên chẳng đủ, người lại hậu-thiên kém hao. Và lại đôn-ông, đôn-bà cũng đều như có khí-huyết mà đường-lộ sự sống, còn khí-âm, khí-dương cũng phải do sự điều hoà mà mạnh mẽ, nếu bởi lẽ thất cách, thì trăm bệnh đều sanh. Bởi vậy cho nên người xưa có bài châm-giữ mạch lúc chưa có bệnh, người quân-tử lại phải biết phương-bè đường-thần mạch.



Thuộc Kim-Sắc-Bộ-Huon của tiệm tôi đây, đã sắp đặt các vị quân thần tá-sứ rất nên trân trọng cách, chẳng nóng lắm, mà cũng không mạnh quá, miêng là làm cho khí huyết sung túc, tâm thần điều hòa mà thôi. Nếu có bệnh mà uống nó, thì chứng chỉ cũng phải hết, còn không bệnh mà uống nó thì lại đặng sống lâu, sanh con nhiều, trong mình mạnh mẽ sung túc, thiệt là thuốc hay bực nhất, trong hoàn-cầu thì chỉ có Kim-Sắc-Bộ-Huon này mà thôi.
Chủ trị các chứng bệnh kể ra sau này:
Huyết kém khi hư, Thân thể gầy ốm,
Giáo cầu không nổi, Chiêm bao đi tỉnh,
Tay chơn nhứt mồi, Hơi thở khô khè,
Trong lòng hết bực, Đem ngủ chẳng yên,
Ăn uống không tiêu, Xây xam mặt mày,
Đau lưng mỏi gối, Thận kém óc lỏng,
Bệnh hậu khiếm bổ, Bị đờng bán thân,
Đau lỵ lâu năm, Sinh ra nóng lạnh.
Như ai có mảy chứng kể trên đây, phải mau uống thuốc hườn này thì trong 24 giờ đã thấy công hiệu; uống lượng cho đặng năm ngày, các bệnh

đều hết, thân thể tráng kiện, mạnh mẽ như xưa. Như vậy ông-già, bà-cà khí huyết dần suy, tinh thần hao kém, ăn uống không đặng, bệnh hoạn liên niên, như uống thuốc hườn này cho thường, thì ăn uống mau tiêu, da thịt mịn màng, sống lâu, thêm tuổi, tinh thần càng ngày càng vượng lại, phần lão hườn đồng, tuy chẳng phải thuốc tiên, song thì gian cũng ít cơ.
Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo làm để giá.

CÁCH DÙNG: Mỗi ngày phải uống 2 lần, sau ăn cơm rồi thì uống với nước trà, mỗi lần uống 10 hườn.
Mỗi vỏ giá là..... 2\$ 00

THUỘC NÓNG LẠNH

Trị bệnh nóng lạnh; bệnh rét, ban bạch, ban điếu, cảm mạo thương hàn, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mề mang, nhứt đầu, miệng khô, tứ chi mỗi mết, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 hườn, uống với nước trà.
Còn con nít một tuổi, uống một hườn, 2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3 hườn. Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy hườn, tới 14 tuổi uống theo như người lớn dùng 14 hườn mà thôi.
Như bệnh rét thì phải uống trước hơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.
CỮ ĂN: ừ rau sống, trái cây, đồ nguội lạnh, thì mấy món đó chẳng nên dùng tới; nếu làm theo như vậy dầu bệnh nặng thế nào uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.
Người thương mỗi bữa sớm mai cứ uống 3 hườn bổ thần thì bình an vô sự. Hãy nhìn cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-thiên-Đường mới phải là thuốc thiệt, kéo làm thứ giá, giá mỗi gói 0 \$ 10.

STANDARD OIL COMPANY OF NEW YORK DẦU LỬA «HUÊ-KY»



COMET. — RÉ QUAT hay là SAO CHỐI.
Hiệu: COCK. — CON GÀ.
EAGLE. — CON Ồ.

Trữ tại Hàng «HUÊ-KY» Standard Oil Company of New York
Đường d'Adran số 3, Saigon, và các tiệm Đại-Lý của hàng ấy khắp các nơi trong Lục-châu.
Khi nào dùng thử nó rồi thì chắc muốn dùng nó luôn.

Mua đất

Có người muốn mua 1 sớ đất khản còn hoang vu tại miêng Bac-liêu, Cà-mau chừng 1.000 mẫu sập lên. Ai có đất như vậy muốn bán thì xin đến tiệm Quang-Huy, 54 rue Viénot Saigon, mà thương nghị giá cả, hoặc viết thư.

LÒNG BÁC ÁI

Năm trước các ông các bà có lòng bác-ái, nằng tin rằng bạn đồng ban ta ở phía Bắc bị lục. thì kể ít người nhiều hiệp nhau hơn mấy vạn bạc, gửi đến cứu cấp cho người trong nước khi khốn đốn.
Đều ấy không ai ép mà nhiều qui hơn tỏ thương đồng ban rất trọng. Sử-ký ta mới ghi lần thứ nhất.
Việt rất đáng khen, đáng khen!
Ngày nay tuy việc bảo lực đã quá, dân miêng Bắc an cư lạc nghiệp song miệt ấy núi non sộ, đất hốc khô rang, làm cho lúa phải hư hao. Tuy là không đến đói, song thường thường chẳng đủ no, nhiều người phải dẹp tình cha mẹ, bán con lớn nhỏ, cho nhơn bớt miệng ăn.
Bởi vậy nên người xứ Bắc siêng làm nghề nghiệp, việc tư vải chuyên cần; ngày trước nghề dệt bự thờ, chớ ngày nay đã tấn bộ, làm ra lảnh, xuyên chiếu tốt hơn đồ Tàu, lại chế ra nhiều kiểu lạ như:

bằng, sa hột, the lược lông, ngang bóng tiếu, v.v. rất nên đẹp đẽ.

Các món ấy có trữ tại tiệm Nữ-công-Thành cửa Madame Trần-quang-Nghiêm tại chợ-mới Saigon đường Espagne số 82.

Vậy xin mấy ông mấy bà có lòng bác-ái, biết thương tưởng người bần hàn, xin dôi gót ngọc đến đó mà mua đồ chế tạo của nước ta; mấy ông mấy bà làm vậy thì đã giúp nuôi người mình mà lại sẽ mua đồ đẹp đẽ, chắc chắn và giá rẻ. Trong tiệm ấy có bán vô nhiều, sự hẳn chắc và giá không đâu tranh lại.

XE HƠI CHO MƯỜN

Kính lời cùng chư quý-ông rò: Nay tôi có sắm một cái xe hơi hiệu BERLIER, 4 chỗ ngồi, 4 máy, sức mạnh mau bằng 12 con ngựa, xe kiểu tốt và sạch sẽ lắm, để cho mướn đi chơi bất kỳ xa hay gần tùy thích, hoặc đi Baria, Vũng-lâu, hoặc đi Tây-ninh hay là Banam cũng đặng. Lục-châu cư quân-tử có dịp lên Saigon mà muốn nhàn du các chỗ, xin hãy đến mà thương nghị giá cả với tôi, tôi sẽ tính giá rẻ vô cùng, như muốn đi chơi xa, thì xin cho tôi hay trước.

Nay kính,
NGUYỄN-VĂN-ĐÀU,
đi Năm-Nhỏ
ở đường AMIRAL COURBET số 43
Ngăn nhà khách-sạn Nam-dông-hương.
SAIGON.

SALON DE COIFFURE

Tiệm cạo tóc hiệu VĂN-THÈ
261, rue des Marins, 261, Cholon

Kính lời cùng chư khách-quan đặng rò: tiệm tôi mới sửa lại ở đường Thủy-bình, môn-bài số 261, Chợ-lớn.
Trên lầu có phòng-ngủ sạch sẽ, ở dưới thì để cạo tóc, tôi có rước những thợ mới, cạo rất khéo, lại có thầy hủ khách-trú để cạo và vá tay.
Vậy xin liệc-vị khách-quan rộng lòng huệ-cò, trước đến chơi sau là giúp tôi việc làm ăn cho mau thành phát thì tôi rất thâm cảm hậu tình và cũng hết lòng tiếp đãi.

Chủ-tiệm
TRẦN-KHOAN-ĐỨC đi Tư-NANG,
kính khải.

Lời rao

GRAND BIJOUTERIE CENTRALE
Tiệm thợ bạc
Nguyễn-văn-Giáo
hiệu THI-THO

Tiệm tôi khi trước ở đường Lefebvre, số 80, đã 20 năm, nay dời về đường Schroeder, số 13, tại chợ mới Saigon. Có bán đồ nữ-trang đủ kiểu theo-kiểm thời, dùng về đám cưới đám hỏi rất đẹp. Đồ làm đủ khéo, mà giá lại rẻ.

TÌM KHẮC CON DẤU BẰNG ĐỒNG
 GIA THIẾT RÈ - LAM KỸ CAN

TANG VAN PHA SAIGON

Kính trình cùng Quý-vị đồng rồ: Tôi có lập nên khắ Con Dấu bằng đồng và bằng đồng, con dấu thường và con dấu có số, hoặc ngày tháng. (Duplicars et numéroteurs automatiques). Quý-vị muốn dùng thế nào xin làm được vừa ý, và sau tôi mới làm con ký thiết thành tương ái của Quý-vị.

TANG-VAN-PHA.

XIN HÃY ĐỪNG THỜ KEM... MÀU LÂM MÀ HẾT KỸ CANG TIỆM MÀY

Nguyễn-hữu-Sanh
 Ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy đả các thứ kiểu áo-xiêm vân, đất, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thế.
 Có bán sẵn, vải-bê, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lông Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.
 Yếm, Nho, Xuyến, Lành (Trung-huê), Nhung Gia-dụng, thật tốt.

Thơ, truyện, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vân vân !!!
 Nếu chư-qui-vị, muốn hỏi kiểu dề chi, xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
 110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

Nhà in và nhà bán Sách
 của
MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH
 12 rue Catinat - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuôn truyện sách, có in các thứ thiệp mời đám cưới, thiệp tang, cùng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bì sách nhiều kiểu nhiều màu hoa-hoè rất rỏ, có bán đủ các thứ sách và giấy mực cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và (tính giá rẻ). — Kính xin Lược-châu chú quan-tử có viết chỉ lên đến Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm ơn và cũng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiểu in rỏ hay làm trọn bộ. 0\$ 90
 Huân-tử-cách-ngôn có seh cho trẻ em... 0 50
 Lược-vân-tiên có hình hay làm..... 0 60

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH.
 Cầu khải

BIJOUTERIE PARISIENNE
 Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Hồng Vàng
 ở ĐƯỜNG CATINAT, MÓN BÀI SỐ 150-152, NGANG NHÀ IN L'UNION
 (Xuất nhập bất cần)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lược-châu, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.
 Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhám hạt thủy xoàng, cá rá, giầy chiến đeo cổ, médailles và médailles nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lộng sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.
 Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ tở.

I. GIUNTOLI.

NHÀ CŨ MICHEL.
L. CAFFORT kẻ nghiệp
 Đường Catinat, món bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SÙNG BÀN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC ĐẠP ĐU THỪ. Đồ phụ tùng sẵn sẵn.
 Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SEIXX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thực, vân vân).
ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng hồ đá thời, đồng hồ trái quít hiệu « LIP ».
 Chuyên đéo cỗ mã-đai, mã-đai-đồng cho người Annam dùng. Vàng đéo có giầy làm chừng 18 Carat.

GIA RẺ LAM, IT TIỆM BỊ KIP !
 Số 51 và Lược-châu cũn mau 19.

泰 TRẦN-LONG 裕
TIỆM ĐÓNG GHÈ MÁY
ROTINIER
 Réparation de Raquettes
 Rue Turc, n° 14.
 SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, rông có một nghề làm ghê máy theo kiểu Hồng-kông, ghê dài, ghê dựa, ghê ngói lớn có nhỏ có, đủ thức đủ dạng rất khéo rất đẹp, có sửa vớt máy, đéo đánh trái lạng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến chơi, tôi vui lòng tiếp đãi.

Trần Long Cầu khải.

實業要論
THIỆT NGHIỆP YÊU LUẬN
 CÁCH NUÔI TÂM CỦA NGƯỜI TRUNG-QUỐC
 (Tiếp theo)

Về cách giục liên

Khi tâm nở ra được 18 ngày rồi, phải lựa lúc, khi trời trong lặng và mặt trời còn chưa mọc, đem nguyên giò tâm con xuống chỗ ngọn nước chảy dài mà tắm, nhưng nước độ chừng 10 phút đồng hồ, cho nước đá nước phàn nó trôi cho sạch rồi đem lên mà treo lại chỗ cũ, nếu không thì cái hơi nước đá nước phàn nó huân chừng mà sanh nhiệt-độc, làm cho tâm nhiều khi phải bị bệnh.

Tâm ôn.

Tâm có nhiều khi cũng bị bệnh ôn mà chết vậy, xưa bên Âu-châu các nước, tâm sanh bệnh ôn mà chết rất nhiều, chánh-phủ nước Áo có ra yết-thị, chịu thưởng ba ngàn lượng, dạng mà cầu thuốc trị bệnh ôn. Lúc ấy những người bày thuốc này thuốc nọ có hơn ba mươi mấy người, mà chẳng thầy chi cho hiệu nghiệm, duy có một ông Học-sĩ nước Pháp, bày ra một cách trị bệnh tâm-ôn ấy rất hay. Người làm có ba năm mà bệnh ôn ấy hết tuyệt.

Nguyên ông Học-sĩ là người Đại-Pháp, tinh chuyên về khoa cách-tri-học, cho nên người tiếm ra được cái nguồn cội bệnh ôn ấy, nguyên ban đầu trong mình con tâm có nhiều hạt nhỏ hết sức nhỏ, con mắt thường của ta chẳng hề thấy

được, phải có kiên kiên-vi thì mới thấy rõ, ấy cũng là một loài động-vật, nở ở trong mình con tâm sanh trưởng rất mau, nếu nó sanh ra cùng mình thì con tâm phải chết.

Ông bác-vật Học-sĩ Đại-Pháp này nhờ dùng cách-tri mà tìm ra cái bệnh ấy, chẳng những là nó hay truyền nhiễm cho tâm khác mà thôi, đến khi thành bướm rỏ mà sanh trứng nở con ra, thì những giòong ấy lại cũng còn ở theo trong mình mà con tâm nhỏ nữa, nghĩ coi một con tâm sanh ra mà bị truyền nhiễm bệnh ấy như vậy, rồi lần lần nó gieo giòong ra hoài có phải là hại lấy cho tâm cả xứ chăng?

Cho nên mỗi khi tâm có bệnh như vậy thì phải lưu tâm cho lắm, là khi mới cho bướm đậu với nhau đó, bắt từ cặp mà để riêng ra từ hộp nhỏ nhỏ, để số hiệu từ hộp ấy, chờ cho nó đẻ hết rồi thì bắt con bướm mẹ nghiên nát ra lấy kiên kiên-vi mà coi, như con bướm nào ở hộp số mấy mà trong mình nó có giòong độc như mới nói trên đây, thì bao nhiêu trứng nó đẻ trong hộp ấy cũng đều có bệnh, phải bỏ hết chẳng nên dùng, lựa chỗ được con bướm nào mà trong mình nó sạch sẽ, chẳng có chút bợn độc chi thì mới nên để mà làm giòong.

Tuy vậy mà chừng nó nở ra rồi nuôi nó cho kỹ lưỡng, cho phải phép, chẳng nên cho gần tâm bệnh, hễ con nào có bệnh phải bắt bỏ ra liền, làm như vậy thì chẳng còn sợ truyền nhiễm, mà bệnh càng cũng phải hết tuyệt.

Bên Nhật-bản phép ngừa tâm-ôn tuy thì có khác, song xét ra thì cái ý cũng đồng.

(Sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SIT.

南州
NAM-CHAU
農實論
Nông cổ thiết luận
 (Tiếp theo)

Muốn dùng tạm chữ tranh thương cùng người, thì tôn chỉ có bao nhiêu đó mà thôi. Phàm muốn vật sanh trong trời-đất, không chi qui cho bằng hiệp, không chi tiện cho bằng lia, cho nên thường dân-tộc nước văn-minh nào, chẳng luận sĩ, nông, công, cổ, đều có xã-hội tất cả. Nếu người mà muốn rảnh rang thế sự, chẳng bận mài đời, mặc tình mất lấp tai ngo thì thôi; Bằng muốn hưởng sự giàu-sang, thoát mà chốn nghèo hèn, thì phải giữ gìn quyền lợi. Song muốn nên một cái quyền-lợi mà hưởng chung cho bền vững, thì trước phải từ xã-hội mà ra, như:

Kiến-xả mà nghiên-cứu học-thuật;
 Hiệp-bôn mà kinh-dinh thương-nghiệp;
 Hiệp-bôn mà mở mang nông-nghiệp;
 Hiệp-bôn mà chế-tạo công-nghệ.

Nhứt thiết, một nghề nào hiệp vốn mà sanh lợi chung, công-ích chung, có nhà-nước phê cho rồi, đều gọi là xã-hội.

Vấn người Việt-nam ta xưa nay không quen nghề bưng hiệp mà thương-mãi. Cho nên muốn hiệp-bôn mà kinh-dinh như người, là một điều rất khó. Dầu có công mà hiệp đặng đi nữa, còn e như *Nhứt bàn táng-sà*, (như một mâm các rỏ, tuy nằm chung một mâm, mà tánh chất vốn bờ rỏ) dường ấy mà muốn nên cơ sở như người sao đặng? Song ngày nay là ngày rỏ của đồng-bào ta về phần thương-mãi, nếu chẳng ra mà bưng hiệp mỗi lợi cùng người, tọa dĩ đãi tẻ (ngồi đó mà chờ nguy) lần lần tới ba cái lợi thổ-sàng của chúng ta, đến thế rồi cũng phải bưng

mà các nhà buôn ngoại-quốc. Chúng kỳ quốc-dân ta gửi bán vào đây, hưởng lợi vào đây? Hay là mấy triệu đồng-bào ta đây đến vĩnh viễn chốn đánh-chung đặng mà nhờ lương chánh-phủ, nhưng đồng-bào ta phải biết, ngày nay là ngày phải làm, song muốn làm thì cũng phải kiếm một cái phương-châm sao cho vẹn về chỗ đứng để có ngày mà phải nói: Ngồi không thì buồn, đi buôn thì lẹ vầy vầy....

Nay cái phương-châm hiệp-thương xã-hội của xứ ta đây, có thể mà thi thử đặng thì có hai bậc người mà thôi. Một là: «Thương-lưu xã-hội», hai là: «Điền-chủ xã-hội.»

«Thương-lưu xã-hội» là chàng lượn giàu nghèo quan, dân chỉ, qui vì đảng phần học-thức, rõ thấy việc lợi hại ngoài thương-trường, học rộng thấy xa đến ngày hiệp hội mà cộng sự cùng nhau, đã có dạ lo chung, mà không lòng nghi-kỵ; tuy kém phần tư bản song nhờ phần kiến-thức mà nên, đó là phần thương-lưu xã-hội.

Điền-chủ xã-hội... người quản-nghiệp trong cõi Nam-châu ta đây, kẻ phòng phần huê-lợi chắc hưởng, từ 10.000 gia đến 30.000 gia là số nhiều, 30.000 gia đến 60.000 gia, là bậc trung, 60.000 gia đến 200.000 gia, là phần ít, trong phần đất mấy ông Điền-chủ trong Nam-kỳ, thì đồ thổ sản xứ ta đều ở trong tay mấy ông mà ra, càng bồn què hương ta có bao nhiêu đó mà thôi; bấy lâu đồng-bào ta điếm nhiên tọa thị, cho khách-trú mượn vốn mà kinh-thương một năm dọn một cái quán, hai năm nên một cái tiệm, năm năm dựng một căng lều, lần lần họ hiệp vốn nhau lại, hoặc sắm tàu lập băng, nhà máy, tiệm cưa, đã dăng dăng trong đất Việt, ngày nay coi lại Lục-châu của ta đây đường quê-hương của khách-trú; Cho nên nay quốc-dân ta ra mà kinh-thương cùng người, vì chẳng khác đem cây to mà trồng trong rừng rậm, thì phần âm-tính dương-hỏa, đã bị tăng cao cội cũ che hươg hết, có dư dàu mà lọt đến phần thấp thối; Hỡi ôi! phận nương dựa chưa rồi, có dàu mà rùng; tranh-thương tranh-lợi.

Nay đồng-bào ta, bằng muốn kinh-

thương, thì trước phải giùm khách-trú xứ ta, mà có nhu máy, tàu buôn, lều, đất, xa mà đó, là bởi đầu mà nên, coi có phải mượn lúa gạo xứ ta mà thông thương cùng ngoại-quốc, đem đồ thổ-sản của xứ ta, mà chuyển mại cho quốc-dân đó không? Bấy lâu mới lợi người thâu, thương quyền người đoạt, là bởi mình tự khí, nào có trách ai? Khuyến đồng-bào đừng nói tranh-thương tranh-lợi, mà làm cho khách-trú nực cười. Bấy giờ cái phương-châm tranh lợi của chúng ta, xin nói bấy nhiêu lời này mà thôi. Án cấp nghề khách-trú.

Sau sẽ tiếp theo

NGUYỄN-TỬ-THỨC.

Sửa chỗ sai

Kỳ nhật-báo số 13, nơi bài *Giáo dục xác luận* có câu: May mà gặp đặng một ông Chủ-tế rất nhơn từ là quan Toàn-quyền.

Sarraut, từ ngày người... Xin đọc lại như vậy: *May mà gặp đặng một ông Chủ-tế rất nhơn-từ là quan Toàn-quyền Sarraut, từ ngày người mới bước chơn lên đất Nam-kỳ, vẫn vẫn....*

LỜI KIỂU

Nhơn tôi mắc về thăm Tô-quán là xứ Tân-Châu gần hơn trót tuần, cho nên bài *Giáo dục xác luận* gửi về không kịp, vậy xin cáo lỗi cùng liệt-vị khán-quan, kỳ sau tôi sẽ tiếp.

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

Cẩn cáo.

Điện-báo

Tin ở Paris ngày 20 avril 1917.

Phía bắc sông Aisne, binh Pháp thâu được Aizy, Jouy, Laffaux và đồn Condé. Phía tây Bermericourt, binh ta tấn nhiều. Phía bắc Monhaut, ta có đạo lã «chắc chắn dài 2.000 thước chạy từ Auberive cho tới rừng Moronvilliers. Ta đánh thối binh n.ịch phía nam Vaudesincourt và bắt được 150 tù giặc.

Bữa 20 avril nghe tiếng súng bắn âm âm phía nam Saint Quentin. Miếng Laffaux, binh ta tấn. Binh n.ịch nhiều lần can cự đều bị ta đánh tan, cầm được 40 tù.

Phía đông Loisure, ta đã thâu được đất mà lại bắt được 250 tù.

Nơi trũng Champagne, lối Moronvilliers ba toán binh mạnh của Đức đánh can binh ta đều bị súng đại-hác và súng liên-thình của ta bắn mà phải hư hao nhiều lắm.

Tin bữa 22 avril 1917.

Lối Hurtebise ta đánh tan bốn toán binh n.ịch.

Phía bắc Jocty binh ta tấn. Ph-thoàn A-lơ-măn bắn phá thành Dunkerque, ba người bị n.ịch.

Bữa 21 avril, tàu A-lơ-măn bắn vô thành Calais hơn 100 trái phá. Có nhiều người chết và mười người bị n.ịch.

Năm chiếc tàu giặc bắn phá thành Douvres không hư hại chi. Anh hạ được hai chiếc tàu ấy, quân binh dưới hai chiếc tàu bị chìm Anh đều vớt được hết.

Đức sắm sửa đánh Nga.

Nga có cho tin rằng: A-lơ-măn gom binh bộ và binh thủy nơi mặt trận bắc. Tướng có khi Đức muốn đi lớn phía sau binh Nga lối v. h Finlande đặng có đánh tới Kinh-đô Nga là thành Pétrograd.

Tàu trận A-lơ-măn ra biển Baltique.

Có tin rằng nhiều chiếc tàu trận lớn của Đức chở quân binh mà ra khỏi bến L. ban. Chưa biết tàu ấy đi hướng nào. Lại có nghe một ít tàu trận của Đức ở tại thành Kiel cũng sẽ ra biển Banh-ti-cô (Baltique).

遠東合群積聚公司

Hội Tư-cấp

PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

(Tiếp theo)

Bổn-quản cáo lỗi cùng chư khán-quan nghĩ dịch thể thức lập Hội một kỳ báo, để đăng lời cáo báo của nhà quản-lý Hội Tư-cấp Viên-Đông, kỳ sau sẽ dịch tiếp.

Cáo bạch

Vì lòng muốn cho các hội-viên khỏi thất công giờ thơ hời, vì thơ hời thì nhiều mà lời đáp thường không vừa ý người hời, cho nên nhà Quản-lý hội M.E.O. xin nhắc rằng mỗi người xin vào Hội phải tuân thủ-lệ Hội. Trong điều thứ 22 có nói rằng Hội-viên phải góp tiền luôn cho đến một số tiền bằng hai chục phần (20%) số phần hùng, nghĩa là như phần hùng là 500 đồng thì phải góp được một trăm mới được phép thôi. Hội-viên nào chẳng tuân điều-lệ ấy thì Hội được phép kiện, nhưng mà Hội chẳng muốn thất công, nên hề ai góp nửa chừng rồi bỏ thì Hội không trả tiền đã góp lại.

Và lại cái số tiền 20 phần đó, ít hơn là một phần ba phần hùng, vì kể từ ngày Hội-viên góp lần đầu hết đến khi Hội-viên rút phần hùng thì số bạc góp phải được một phần ba phần hùng. Làm như vậy là tuân y khoản chốt trong điều thứ 19 thủ-lệ hội, khoản ấy có các hội Quản-lý nhóm hôm kỳ nhóm hằng năm ngày 24 mars 1917.

Bởi vậy cho nên, Hội-viên nào nửa chừng mà thôi góp, phải bị trừ một số tiền để chia hai phần nửa dùng về việc chi phí, phần nửa để bồi-thường số tổn cho các Hội-viên tuân thủ-lệ. Vậy nên Hội-viên chẳng tuân thủ-lệ chẳng được đòi tiền góp vì thất công mà vô ích. Để mà góp luôn cho m.ạng hạnh, hay là đợi cho tất số bạc chi-phí của Hội. Nếu các Hội-viên mà suy-nghĩ chút đỉnh chi thì cũng đủ hiểu rằng: Hội-viên trong Hội Tư-cấp giống như Hội M.E.O. mà bỏ nửa chừng phải thôi hời cho Hội: 1° tiền chi phí là tiền của các Hội-viên đồng chịu; 2° thường số tổn cho các Hội-viên, ấy cũng là một việc hại. Hội-viên nào xin thôi được rồi thì phải bồi thường cho các Hội-viên khác.

Nhà Quản-lý.

Hãy hút một thứ thuốc CÀ-LÔP mà thôi!

Đại-Pháp lễ nghi

(tiếp theo)

VỀ TÌNH HUYNH-ĐỆ

Trong nhà, anh chi phải thương em, em phải thương anh chi. Ấy là cái thường tình trong thiên hạ. Người Annam ta hay nói: «Anh em là một cục máu xằng ra làm năm làm bảy.» Vậy thì anh em cũng một cục mà ra, một máu một thịt mà ra, một giống với nhau, một họ cùng nhau, sao mà lại không thương mến nhau? Tình Huynh-đệ kh.ân-khích hơn là tình b.àng-hửu? Vì sao? Vì khi ương-yêu có anh cũng đỡ, lúc ngặt-nghèo thấy chi cũng vững lòng, vui cũng chia vui, buồn cũng chia buồn.

Tuy vậy, sao cũng phải xích-mịch nhau, mà nghịch nhau đó là tại ganh gờ nhau. Bởi ganh nhau mới sanh ra giành trâu, đoạt ruộng, kiện cáo nhau, chém giết nhau. Thưa ôi! Cúi cha mẹ làm để mồ hôi, xot con mắt, con có một việc chia với nhau mà ăn, mà cũng không chia được, phải chờ Tòa phán đoán, mướn Trạng-sư cãi lẽ dùm. Té ra phần của mình ăn lại phải ở cầu người ăn cho môn b.ồi đi.

Theo phép lịch-sự thì mình phải ép lấy thân mình đặng làm cho kẻ khác vui. Nếu trong anh em ruột nhau mà có một người cứ ca-cùm lo cho một mình mình, thì nhà ấy chẳng hề hòa-thuận nhau được. Trong bọn anh em mà chia phe, chia đàn thì có bao-giờ mà êm thuận được? Anh em cũng phải xích-mịch nhau, b.àng không tình thân-ái thì ất sanh ra l.ột-lạt.

Có nhiều khi, anh em nghịch nhau bởi nơi việc vợ chồng. Đã biết rằng: «Huynh-đệ như thú tức, phu-phụ như y-phục.»

Nhưng mà ít ai tránh khỏi điều ấy. Theo lẽ Langsa, anh trai hay là em trai chẳng hề để cho chi gái hay là em gái làm việc nặng-nề khổ-cực. Việc chi mà phải dùng lực, thì người trai giành lấy mà làm, cho nên tình huynh-đệ được tương-y tương-ý. Hễ trong nhà quen tánh điệu-mềm, lễ-

phép rồi, chừng ra đường cũng dễ mà kh.ình-v. lại thêm cha mẹ vui lòng, anh em đẹp dạ.

(S. tiếp theo)

TRẦN-PHÁT-VĂN.

Thuở cô bình nguyên

Từ thuở tờ báo Nông-cổ lập ra đến nay thâm thoát đã trải 16 năm trời, hằng lay.Nông Thương làm tôn-chi mà thuyết luận, biện bạch thời đã cặng lời tốt l.ẻ. Nói cho phải, cũng như đó mà càng ngày càng thấy có bọn người đồng bang ta l.ực-thực lên theo đường thương m.ại. Ngặt vì tiệm nhỏ một nhà một vốn còn duy trì được lâu; nhưng vì cách tọa c.ò thì chưa phải là thương-nghiệp «một cây làm chẳng nên non», hàng lớn có c.ò-h.ền nhiều, vì thiếu tư-cách khiến d.ung lên rồi ngã xuống «đồng cây giùm lại...» hơn núi cao. Ấy là mây nhà buôn hùng hiệp trước đã hư, đã biết chẳng nên x.oi cái l.ẻ của ta; song nghĩ câu: «Tam nhơn đồng b.ành tất hữu ngã sự yên; trách kỳ thiên nhi t.ùng chi, kỳ bất thiên nhi c.ái chi.» Họa là nh.ê có trước hư mới có sau nên chẳng l. Bình tuy tr.ăm-kha; song trị được cùng ch.àng, thì ai cũng trông vào tờ Nông-cổ tự nhận lấy cái trách-nhệm «C.ò c.ột thì c.ó v.át» C.ò c.ột là công m.ấy ông ngày xưa; c.ó v.át là trí ông S.át với ông Th.ức ngày nay, kỳ cho được thiết b.ành Nông-cổ thiết-nghiệp, khỏi ưỡng đ.ám tranh-l.ợi tranh-thương. Bình tuy là b.ất kh.ởi, mà nghiệm chứng ra v.ốn thiết c.ó ba nguyên-ch.àng mà thôi.

1° Đồng-bang ta mấy tiệm bán l.ẻ, vì mua chịu ch.àng được, mà phải bán chịu, hóa ra v.ốn nhiều mà buôn ít (v.ốn 2000 \$, chỉ v.ận động hàng hóa l.ời 1000 \$, còn c.ả 1000 \$ mất kẹt trong s.ẽ bán chịu, trong s.ẽ bán chịu, trong ấy còn phải mất bi.ết n.ội m.ở về nghề b.an pour đã hóa ra mauvais pour, hết đời.) Thế thì ít lời mà mất nhiều công. So ra không bằng người c.ó tư-b.ôn sắm l.ấy ruộng đất, chắc c.ó

huê lợi, đã ít mất công, lại không lo lỗ vốn. Còn người khách, nhờ mua chịu được, mà khỏi bán chịu; hóa ra họ có vốn ít mà buôn được nhiều hàng hóa (vốn lời 2000\$, mà buôn được tới 10.000\$); thế thì đầu ông chủ điền kia cũng không bị kiếp họ cái mối lợi.

2° Đồng-bang ta, hệ lập cuộc đại thương phải hiệp hàng cho được lớn vốn và cho đủ người chức sự trong hàng thì mới khỏi nỗi cuộc đại thương; mà vì tánh chặc không trong đoàn-thể hay phân biệt tôn ti, hay lần thế tranh quyền lẫn nhau; người đồng vốn đóng công trong một nhà mạnh ai lo lấy cái tuổi riêng cái quyền riêng, khiến nên trước còn dò kỵ nhau, sau ra mất lòng nhau, chưa được bao lâu đã thấy phá hũng dẹp hàng. Than ôi! Phận sự cu-li gian-tham còn có thể giữ; đến bực Tổng-lý Thơ-toán thiếu lòng ngay thật thì công-ti bền lâu thế nào được?

3° Đồng-bang ta bị khách China yếm chê. Lúa chở đến Cholon tránh cho khỏi khách yếm chê, thì bán cho ai? Và đồng bang ta không có nhà máy lớn xay lúa, cũng không có tàu buôn gạo ra lân-quốc. Trong lục-châu, việc vận tải lúa gạo cũng vất tay khách có ghe chài, khách yếm chê thì còn bán cho ai. Nếu xứ nào có một vài người đồng-bang ta ra buôn lúa gạo, thì khách hiệp nhau mà tranh phá cho tới biệt-bại mới thôi. Lại cũng bởi người thôn giả không biết nghĩa xã-hội đoàn-thể cũng ái chuộng ái quá là đi gi, cứ thấy có lợi thì làm, đâu biết là khách yếm chê. Đó ăn thức dụng cho ta hàng ngày, non nửa phần đó Tàu, già nửa phần đó Tây, có ít món là của bản địa mà thôi. Đó Tàu thì ở trong tay khách đã dành; chỗ đó Tây, đó bản-địa cũng không khỏi tay khách yếm chê nữa; nên tránh khách China thì mua tạp hóa của ai mà bán?

Tuy nói hàng của Tây, đồng-bang ta muốn mua thẳng nơi hàng Tây Saigon, mà nguyên thùng nguyên thùng, thỉnh linh không có kỹ, không có tờ giao ước trước, thì dầu có bạc mặc cũng không được nhẹ giá hơn đầu-khẩu khách ở Cholon bán chịu ra cho đồng bào họ; bởi vì các tàu khậu ấy mua chịu si nguyên thùng, nguyên thùng có kỹ theo tờ giao ước

trước của hàng Tây lại y giá, nhờ nội cái huê-hông (5%) cũng có lời nhiều rồi đó. Hướng chỉ khách ở lục-châu buôn bán có hàng chở đi (lúa), có hàng chở về (hàng xén) làm cho nhẹ sở tồn, dám bán rẻ cũng có lời. Đồng-bang ta ra buôn bán từng trái rồi thì giá mua giá bán chi đều phải tùy theo giá của khách mà mua bán theo, khéo tính thì lời, mà vụng tính thì lỗ. Ấy cũng không thoát tay họ yếm chê đó.

Bởi thế, đáng kể 3 điều kể trên này là 3 chứng bệnh trong đường thương mại ngõ hầu kiếm phương thuốc hay mà chữa cho kỹ được mới có thể hi vọng cạnh tranh thương quyền. Nếu vô phương trị liệu mà cứ nói tranh thương tranh lợi hoài thì bất quá làm trò cười cho khách China biết đọc báo ta đó.

Lecteur de N.-C.M.-Đ. et de L.T.T.V.
LIM-DUY-HANG.

南中日報
Nam-trung nhật-báo

Nam-trung nhật-báo phát-hiện nay đã bốn kỳ rồi; Rất may mắn cho quốc-dân ta nhờ ơn nhà-nước phổ-hóa, cho mở thêm 1 quán nhật-báo này nữa, thì rộng phần khai hoá dân-trí biết chừng nào.

Nên lúc này đồng-bào ta: Muốn hiểu việc Tân-văn thì có nhật trình Lục-tính.

Muốn xem lời trực-ngôn vô hủý, thì nhà Công-luận chủ trương.

Muốn thấy việc Nông-thương thì xem tờ Nông-Cổ.

Song mấy quán Nhật-báo đó bấy lâu, khán-quan cũng đã duyệt lãm cái điều-mục phương-châm của các ông soạn báo rồi.

Nay tôi xem kỹ tờ Nam-trung nhật-báo, lại càng vui mừng hết sức, cho bạn Nam-trung ta, đừng thêm 1 phần nghe thầy đều hữu-ích; Vẫn tôi biết mà ông chấp bút đây là người hữu học quán-tử, động thức thời vụ; Hướng ông Nguyễn-văn-Cửa là người học-thức hoàn thông,

lại thêm ông Diệp-văn-Kỳ là người văn từ lưu lợi, xứng đáng mà ngôn luận đều tân-ích cho quốc-dân ta nghe thấy; Lại có tờ Nam-kỳ nhơn vật, cho chúng ta biết cội nguồn của quê-hương ta ra thế nào, cùng chỉ về đều tân-thối nơi quan-trường, việc Tổng việc Làng, những Công-ích hiện-tại đường gương treo trước mắt.

Luôn diệp này Bồn-quán cũng kính lời cảm tạ liệt-vị khán-quan vì có hậu tinh mà giúp Bồn-quán, nên số mua nay đã được nhiều. Vậy nay Bồn-quán cũng phân trần cùng liệt-vị khán-quan tờ Nông-cổ này, xin hãy vì đều công-ích khởi kiện mà mua giúp thêm mỗi vị mỗi số Nam-trung nhật-báo nữa, trước là cho rộng sự kiến-văn, sau là giúp nhau cho nên việc. Được như vậy thì Bồn-quán lấy làm hân hạnh chẳng cùng.

«NÔNG-CỔ MIN-ĐAM»

女界鐘
NỮ GIỚI CHUNG

(Tiếp theo)

Suy nghĩa hôn-nhơn, là một giềng phong-hóa rất quan-hệ trong thế-gian. Đạo người nên hư cũng từ ấy mà ra; Nhưng tìm cho ra một cái phương-châm đạo nghĩa của vợ chồng, cho đặng tỏ rạng về phong-hóa ấy, thì làm người phải trước kịp nương phần học-thức mà nên; kla bọn nữ-lưu ta xưa nay, chẳng có công học-thức, mà phải chịu phần thiệt thời biết là đường nào; Phạm việc chi của nam-tử, một là việc nước, hai là việc nhà, ba là việc xã-hội, thì là nhứt thiết đều kính mich mà chẳng mưu cập phụ-nhơn; Nếu việc chi mà mưu nghị cùng phụ-nhơn, thì việc ấy đều cho là hư tất cả, có phải là một điều bất học vô thuật của nữ-giới ta cam-lam, mà để nhơn-quyền cho nam-nhi bình cang đó không? Còn việc hôn-nhơn của bọn nữ-lưu ta, nghĩ càng thẹn thường biết mấy; Bấy

lâu nam-tử, trương sợi giây đạo nghĩa mà ràng buộc chúng ta đó, vì chẳng khác sự một người 80 tuổi treo trên cây khô, một đứa mới nên ba mà bỏ quanh miệng giếng, đường sý nào nam-tử có phụ ta đâu, bởi ta chẳng học mới ra việc quan-phòng mà kềm chế vậy. Là sự nổi xảy ra mà bọn bất học này, làm những việc trái đạo-lý, lđi cang-thường, mà mich niêm phong-hóa, sự lo sợ kềm chế sý, thế chẳng khác quan-phòng một người 80 tuổi, một trẻ mới nên ba vậy vậy. Cho nên thái-hiền xưa chế lễ, có đo đẽ mà phòng kẻ bất học, tiêu-nhơn, chứ chẳng phải buộc người thiệp-lương, quân-tử, cũng có lẽ thường vậy: Người có học có làm lễ mà làm việc dựa tiêu-nhơn, chứ chẳng hề thấy người nào chẳng học, mà làm việc người trọng-phu quân-tử. Vậy nên nam-tử mà phòng bọn nữ-quốc ta xưa nay, chủ nghĩa có bày nhiều đó mà thôi. Cũng chẳng nói bóng chi cho xa kẻ việc hiện tại đây thì đủ hiểu, sao mà nam-tử vậy? Sao mà nữ-nhơn vậy? Đặng chị em ta rằng mà sáng-sổ, đặc bọn mày liễu má-đào ra khỏi chốn trâm-luân, chứ để như chị em ta lúc sanh-tồn đây vậy. Nếu chúng ta chẳng lo mà mở mang cho đoàn liêu-yếu đảo-thơ, là phải ở trong tổng đạo-lý, trong chậu cang-thường của nam-nhi đã sấm, vậy: vậy:

NAM NỮ
Trai năm thế bảy Gái chính chuyên
thiếp. một chồng.
Thế tồn mãi thiếp Tại gia tòng phụ,
thế một thú thế. (1) xuất giá tòng phu,
phụ tử tòng tử

Nam-tử dặng thông thế mà cưới hầu năm thiếp bảy, gái thì giữ niêm trinh tiệp mà thờ một chồng. Phạm phạm gái ngày xuất giá tòng phu rồi, lo phần nội trợ, mà giúp đỡ cho chồng, và hóa và vui, gin lòng đạo-đức, nghèo hèn chung lo, giàu sang chung hưởng, sý là một cái phong-hóa rất lịch-sự, rất đẹp-đẽ của chị em ta phải bền giữ, để làm một cái phương-châm nếu giữa thế-gian cho bọn nữ-lưu ta chìm ngửn. Gái chính chuyên một chồng là vậy đó.

(1) Vợ còn thì cưới thiệp, vợ chết thì cưới vợ khác.

Còn trai thì năm thế bảy thiếp. Đó! C hi em nghĩ coi, không biết mấy ông cưới làm chi cho đến 12 người, mà rùng-rút trong nhà vậy há?

Đó: cũng bởi mấy ông thấy chị em ta không chịu học hành, cứ ghi vôi trong vách hoai, nên nói nhác chơi vậy chứ, chứ phải mấy ông ghét bỏ chi chị em ta mà ra tay khác làm vậy. Theo lẽ việc hôn-nhơn là một giềng rất quan hệ cho dân-đoàn, thế thì phải nói phần chánh-lý mà làm tôn-chỉ, thì vậy: Trai chẳng ý tài mà vợ bầy vợ ba, gái chẳng cậy thế mà chồng chung chồng chạ, mới là chánh-lý cho chứ.

Nhưng tục xưa ta xưa nay bởi phần nữ-lưu chẳng học, mà nên một cái phạm-vi cho nam-tử, nên một cái ràng buộc cho nữ-nhơn, cho nên thường nam-tử hay có vợ đôi vợ ba, đến khi quyền cao lộc cả rồi, lại càng làm làm, thiếu chi là có hậu, có thiếp trau giồi, con bợ con đòi cũng nha nhớn kia mà, có ông say cho đến đời quên việc nhà, bỏ phận sự, làm cho vợ chánh ở nhà tru-tư ức huất, đã bỏ phế đạo nhà, lại còn mang tật bệnh.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-RỬ-TU

MÁY XOAY LÚA
ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xoay lớn nên muốn bán máy xoay lúa nhỏ (xoay ra gạo trắng), máy này chạy bằng dầu lửa thứ thương rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thạo máy móc cho lắm. Vậy máy ông trong Lục châu có muốn dùng máy xoay ấy xin mời đến nhà hay là viết thư mà thương nghị.

NGUYỄN-THANH-LIÊM.
à An-hoa (Mytho)

Thuốc CÀ-LỘP thiệt
là thơm ngon mà lâu
hư, lâu mục.

LAI TÍN

Bình-thạnh-đông, lo 19 avril 1917.

Sở Giáo-huân, Giáo-lập Trương-bửu-Hiệu, kính thơ vu Nông-cổ Min-đam, chánh Chủ-bút NGUYỄN-CHÁNH-SẮT tiên-sanh tương lâm.

Thuở nay tôi vẫn nghe danh tiếng quý chức đá lâu, cũng thấy những lời tao nhả của quý chức đặt để dường như gọi tâm lòng nên tôi hằng ái mộ. Nay cũng may cho tôi hơn khi rảnh việc thừa lúc thanh nhàn đời gót đến viếng bằng hữu tôi là ông Xá Bình-thạnh-đông, chợt thấy tờ Nông-cổ Min-đam của quý chức gửi đến thì tôi rất vui mừng lật đặt về nhà lấy bạc sai người đi Châu-độc mua mandat (5\$00), gửi cho quý chức. Trước là mua xem chơi cho tiêu khiển ngày giờ, sau là giúp sức cho tờ Nông-cổ Min-đam được bền vững. Tôi ước ao sao cho tờ Nông-cổ Min-đam được lâu dài ngõ hầu điều đặc bạn đồng bang ta vào nẻo văn-minh ấy là ơn chung của thiên-hạ đó.

Bởi rứa nên tôi hằng đi đàm đạo với một hai người phú hậu tài danh, mà trấn thuyết cho họ nghe rằng: Ta nên mua nhật trình Nông-cổ Min-đam mà xem là một điều rất hữu ích cho mình trong cơn nhàn hạ, cũng như món thuốc bổ mà nuôi phần hồn ta vậy. Làm làm vậy mà tiếp sức cho quý chức, nhưng mà họ cứ than câu này: Rất tệ thay! Tiền mua vốn có, mà nhật-báo vốn không, là trạm ở xa đường khi thì đi, khi lại gửi cho kẻ quen có lúc năm mười ngày chưa đến, có hồi lại mất biệt, làm cho đức mấy bài đặt để hay, thì làm sao mà vui được, sao cho toại chí, sao cho phi tinh, có khi lại rợc coi đầu hồi nào rồi, sự tinh tẻ này

đồng vì mấy tên trộm. Tôi ước ao sao cho quý chức ngăn ngừa cho tuyệt mấy đứa này ngõ hầu để rừ ren được đồng người mà giúp vui cho tờ Nông-cô Min-đam được bền vững lâu dài ấy là cái lòng của tôi sở nguyện đó.

TRƯƠNG-NỮ-HIỆP, Tiên-sanh ôi!

Những người không học-thức xử ta trong việc thơ từ thường hay làm trái phép, nhất là nhứt-báo họ lại càng thì thường mà xé coi trước cửa người ta, có khi lại chần chờ để năm đồng tại nhà việc hoặc kìm người quen mà gởi hoặc quên luôn mất đi cũng có, nhiều khi những dây thép hoặc của chống đi xa gởi về mà cho vợ hay rằng ngày mai hoặc ngày một thì mình về tới. Đến khi chống về tới nhà rồi, hoặc một tuần hoặc 10 bữa dây thép mới đến. Nghi coi như vậy thì dùng dây thép mà có ích gì. Đều tình tộ ấy thì Chánh-phủ vẫn cũng nghiêm rằng, ngặt vì chịu ụp khôn soi, những chuyện vật như vậy thì Chánh-phủ có hơi đầu mà xét xem cho tìm tác được.

Ấy cũng là tại nơi chừ-ông vì chuyện nhỏ mọn mà bỏ qua. nên cái sự tộ ấy nó mới dây dưa ra hoài mà làm hại cho dân đoàn xã-hội, chớ chi mỗi khi chừ ông mà có gặp đều tình tộ như vậy, thì đến tình mà kêu nài, quan Chử-tính hay thì ngài ắt nghiêm trị cách nặng nề, làm như vậy một đôi phen thì cái mồi tộ ấy mới là tuyệt được.

NGUYỄN-CHÍNH-SÁT.

東洋時事
Đông-Dương thời sự

GIÁ LÚA, GIÁ BẠC

Mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2\$10 tới 2\$15.

Kho nhà-nước	31.25
Hàng Đông-dương	3 27
Hongkong Shanghai	3 26
Chartered Bank	3 25

Nam-kỳ

Một người Annam ở làng Tân-Phủ-thượng (Cholon) bị dẫn đến phòng-vấn quan Biện-lý vì vụ trộm đồ nữ-trang cùng vật kiện của tên Lê-minh-Tuân ở An-ninh làng (Cholon). Tính ra đồ ấy giá đáng 198\$30. Sau lại người ấy còn bắt của tên Minh-Tuân hết 1 con ngựa giá 50\$.

..

Trèo tường. — Đêm 18 qua 19 avril, không biết ai trèo tường vào phòng số 3 nhà « Cerole des Officiers » ở đường d'Espagne mà thâu hết 1 cái bốp trong ấy có 20 đồng bạc.

..

Con có hiếu. — Một người đơn-bà Annam ở đường Passerelle có cô rắng: Một đứa trẻ trai, 25 tuổi và một con gái, (con ruột da!) — mười sáu tuổi trốn mất một lược. Gái ấy có đeo một cây kiềm vàng và lặn hết 50\$00, người mẹ không biết con mình đi một mình hay là theo cùng tên nó-bộc.

..

Saigon

Ấn cướp gan ruột. — Thiệt cũng nên cho ba tên dục-vàng của tiệm Tân-Tân-hiệp-Thành, ở đường Viénot là gan ruột! Bấy giờ rưỡi tối, thiên hạ còn đông!... lại là giữa chợ mới Saigon nữa chớ!...

Chúng nó không thêm chờ đến trời khuya đường vẫn lên lên cất cửa vào nhà... Làm như thế chưa lấy chi làm giỏi!

Chiều bữa thứ bảy 21 avril, M. Huỳnh-vân-Nhung chủ tiệm Tân-Tân-hiệp-Thành đứng ngồi trong nhà đọc nhứt-trình vung nghe một tiếng « cần » ngược mặt lên, M. Nhung thấy tấm kiềm ở trước tiệm bẻ nát và có hai người Annam bện đồ « linh-mộ tình nguyện » đương lật lật thối vàng.

M. Nhung và cả thầy người nhà đều chạy ra. Song vừa tới cửa mấy người đều dúi lại. Vì có một chú « lình thợ ăn cướp »

khác đứng chặn cửa búa cầm tay — nhờ vậy mà hai tên kia chạy khỏi.

Chủ tiệm la lớn lên, song không một ai dám rượt theo ba tên thợ. Vì ai này cũng sợ cái búa dữ. Phải mà! Không gì liều mạng mình mà bắt giùm ăn cướp cho chúng! Thấy tình tánh người Annam mà ngán ngấm! Không biết thương nhau là gì, không biết cứu nhau là gì, không biết can đảm là gì! Gỡ có một đầu « ai lo phận nấy » đó mà thôi!

Rồi thay! Lúc ấy lại không có linh tuần thành.

M. Huỳnh-vân-Nhung còn có một thế đến có với quan có mà thôi.

Mất hết 24 chiếc vàng, 4 cây kềm chạm giá đáng 637\$61.

Qua ngày sau bắt dựng tên Kiêm tại Cholon là tên đầu đàn.

Đạo nó đến cho chủ tiệm vàng nhìn thì M. Nhung cũng còn nhớ mặt nó.

Tôi bữa 22 ấy, M. Bội-Kiên cùng với một người thợ-bạc lập kế mà bắt được một tên ăn-cướp nữa. Tên này chịu bán vàng cho người thợ-bạc. Thợ-bạc làm bộ chịu mua. Tên ăn cướp đến đường Chasseloup-Laubat, ra phía sau một cái nhà kia, mà móc vàng nó đã chôn dưới một cái vũng. Móc lên vừa xong thì liền bị bắt.

Hội Tư-cấp viên đồng

Sớm mai Chúa-nhứt, nhằm ngày 29 avril, tại Hội chánh ở đường Catinat, số nhà từ 17 đến 25, có xã số theo lệ thường mỗi tháng, dựng trả trước cho hai phần hùn.

Số 203.340 ra, được lãnh 500 đồng.

Người may mắn mà được trúng ấy, là M. Wurschendorff, chủ lò thuộc da ở Hanoi, mới đóng được có 21 tháng, nhằm có 63 đờ: g mà thôi.

Số 210.552 ra, cũng được trúng 500 đồng.

Người có phước ấy là cô Isidore, giúp việc tại hãng Ippolito, Saigon, mới đóng được có 17 tháng, nhằm có 51 đồng mà thôi.

道宗評論
Đạo-tôn bình luận
(Tiếp theo)

NĂM ĐẠO CÓ KHÁC NHAU LÀ:
1° là: tu tâm luyện tánh, ngộ hầu thoát tục thành tiên.

2° là: Thiết lập trai đàn, muốn cùng chúng sanh siêu độ giữ niềm hùng lực từ bi.

3° là: Giữ chí thành cùng đứng hóa sanh, ngộ đặng hồn siêu thượng cảnh.

4° Thì: Tính phần rữa tội ăn năng soi gương Chử mà mở lòng từ-thiện.

5° là: Năm chữ trung-dụng mà làm tánh, chuyên về phần tri-quốc tế-gia.

Nhưng suy sự hiện, tàng, động, tịnh cho cùng lý của ngũ đại tôn-giáo mà hiệp thể cùng nhau: Đạo Lão-tử chuyên dùng chữ hư-vô, mà tính phần đạo đức, thì bên chánh-trị nho gia của Đức Khổng-tử lại có câu: Bất ngôn nhi tín, bất nỗ nhi oai, vô vi nhi trị (1).

Đạo Phật giáo: thì đề lòng xá thân cứu đạo hùng lực từ bi. — Bên đạo của Đức Khổng-tử lại có câu: sát thân thành nhơn, và câu: Bất thí thì chúng.

Đạo Hồi-Hồi: chú nghĩa là thờ đấng hóa-sanh rồi đặng hồn siêu lạc cảnh. — Thì đạo của Đức Khổng-tử có câu: Đại tại cảng nguơn vạn vật tư thì.

Đạo Thiên-chúa thì vui lòng lành rửa tội ăn năng, kính ơn chúa mà tin như, vô nhị. — Bên Nho gia của Đức Khổng-tử, lại có câu: văn thiện ngôn tác bài, văn kỹ quá tác hi.

Lấy 5 mỗi đạo mà suy, thì 4 đạo trước về phần Tôn-giáo (chỉ về đạo), còn đức Khổng-Tử chuyên về phần giáo-dục (chỉ về triêc-học). Bên phần giáo-dục của đức Khổng-Tử thì gồm đủ các mồi đạo, lấy sự tin thành mà dạy người. Bên Tôn-giáo chính lấy đạo đức riêng của mình mà hóa chúng.

(1) Bất ngôn nhi tín, bất nỗ nhi oai, vô vi nhi trị (Nghĩa là chẳng đợi nói mà thiên hạ tin, chẳng đợi giục mà thiên hạ sợ oai, chẳng đợi sửa trị mà trong thiên hạ cũng thái bình) đây là chỉ về phần đạo đức của nho-gia.

Xét kỹ đạo nào cũng chuyên phần tín thành mà thôi, song người giữ đạo lại hay chuyên về phần mê tín, ấy cũng chữ tín, nhưng phải hiện cho ra lẽ mà dùng, giữ chữ tín-thành mới gọi là đạo-tôn, bằng sa bên mê tín, ấy là đêu hoặc thế.

Vậy nên nho-giáo thường chế người mê tín với đạo, mà khuyên người tín-thành cùng đạo.

Bởi sao mà đức Khổng-Tử là người giáo-dục, chẳng cho vào đấng đạo-tôn? Vì đức Khổng-Tử chuyên công bên thế-giới và quốc-gia, cùng dạy người về phần luân-lý và đạo-đức, vậy nên đạo của đức Khổng-Tử đã không mê tín, mà không mê-bái, chẳng có đạo nào khác hơn đạo mình. Cho nên đức Khổng-Tử là người triêc-học, kinh-thế, giáo-dục, chớ chẳng phải Tôn-giáo. Văn đạo đức Khổng-Tử gọi là:

Kiểm thiện chủ nghĩa (1), Chớ chẳng phải độc thiện chủ nghĩa.

Tân hóa chủ nghĩa (2), Chớ chẳng phải Bảo thủ chủ nghĩa.

Trọng đạo chủ nghĩa (3), Chớ chẳng phải Ái thân chủ nghĩa.

Bình đẳng chủ nghĩa (4), Chớ chẳng phải Chuyên chế chủ nghĩa.

Bên Tôn-giáo và giáo-dục, mỗi đạo riêng có khác nhau dưới g. Nhưng nghĩ tới gần chuộc cảnh chướng, khó cho mà rõ phần mâu thuẫn của các đấng đạo-tôn. Là tại làm hồ phận bất tài, ghe phen ngàn năm mù đời, cũng bởi đêu vật giục sờ tẻ, khí bám sờ cấu, mà

(1) Kiểm thiện chủ nghĩa là: sự học văn của Khổng-Tử, chẳng lựa đạo nào, chẳng lựa người nào, học theo việc lành, mà rừng cái đêu dữ, ấy là chủ nghĩa của đức Khổng-Tử, nên có câu: Cườn phụ chi ngôn, thành-nhơn trạch diện. Kiểm thiện chủ nghĩa là vậy đó. Chớ chẳng phải như câu: Khuyến quản tự tào môn tiên tuyêt, bất quản tha nhơn ôc thượng vương.

(2) Tân-hóa chủ nghĩa là: dạy người phải mỗi ngày trau dồi cho đặng sáng thêm cái đức sáng của mình, chớ chẳng phải dạy người nơi tục cũ, nên có câu: Nhứt tân, nhứt nhứt tân, hựu nhứt tân.

(3) Chủ nghĩa: vì đạo, chẳng phải vì mình.

(4) Chủ nghĩa: đãi người một bực, mà chẳng bày sự lỗi của người, chớ chẳng phải lấy cái quyền lợi mà hiệp nhau, cho mặt là công bình.

quên phước cái kiếp người không mấy làe song kiếp người đầu so đo thế nào cũng không thoát khỏi vòng Tào-hóa đã ràng buộc; Đọa ở trong vòng Tào-hóa phải làm sao, cho vui xát tục, Nhưng trước bởi đêu lần những việc hiểm nghèo, dục dâm những đêu thế thắm, cam lam với đời, chừng tinh hồn rồi mới lật đặt kim mồi, mỗi đạo nào mà dưỡng tánh tu tâm, ngộ đặng an vui cùng tuệ nguyệt. Song chưa biết đâu là biển Đông-hải, đâu là núi Thái-san, xin bạn tư-vấn bày tỏ.

Hựu quốc âm thi nhứt thủ:

Nghĩ kiếp người sanh giữa rộng dài,
Biết sao cho vẹn chầu trần-ai?
Một ngày sự nghiệp trong Hoàn-hải;
Hai đầu thân danh dưới cỏ cây;
Ba bề ruột gan nỉ đi mồi đạo;
Bốn xem chung danh nhẹ chòm mây.
Đãi-dầu tuệ nguyệt bao nhiêu đấy.
Có biết cho đời nổi đàng cay?

NGUYỄN-TỬ-THỨC.

Giấy LE-NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

MỘT VIỆT ĐÁNG KHEN

Bấy lâu nay thợ bạc ta chỉ có lập lò, rồi ai đến mượn làm chi thì làm vậy vậy thôi, chớ chưa thấy ai bày tiệm bán đồ nữ-trang như mây tiệm của khách Kiêu-cư vậy. Mà từ ngày M. Bấy Khoé là người rất có khi dõm, đứng khởi doan ra mà lập một tiệm bán đồ nữ-trang rất lớn, lại thêm đồ làm khéo lạ theo kiểu cách đương thời mà đua tranh mới lợi với khách Kiêu-cư, nhờ đó mà ngày nay người Annam ta thấy việc làm phải, nên cũng đua nhau, lập tiệm nữ-trang tại Saigon và Cholon hơn 9, 10 tiệm, trong Lục-châu cũng được bộn rồi. Tôi nhơn thấy vậy thiệt có ý mừng thắm cho đồng-bang ta, nay coi thế đã mon men tấn bộ ít nhiều, lại cũng khen cho M. Bấy Khoé có chí mở đàng, cho đồng-bang ta bước tới.

C. B.

改良笑話

CẢI LƯƠNG TIÊU QUẠI

Có cô kia là người buôn bán, bữa nọ nhân ngày 25 Tết, cô ta đang lui cui sắp đặt các đồ hàng hóa trên kệ...



Vinh-an-hà, DU-NHIÊN-TỔ.

Trích cổ phương-ngôn

Nước Tề họ' Điền, bữa nọ nhóm tân-khách nơi dinh mà đãi yến. Khi nhập tiệc rồi; đầu bệp mới bưng thịch-cá, và thịch chim nhạn ra mà tiếp đãi tân-khách;

Trời sanh muôn vật, chính hậu loài người rất lắm, đã có năm giống lúa cho người dùng, lại sanh loài ngư, điều cho mà bở dưỡng; Nói vừa dứt lời thì cả thấy tân-khách; đều khen rập nhau như một.

Trong tiệc có người thiếu-niên họ Bào, tuổi mới 12 bước ra mà thưa rằng:

Muôn vật và chúng ta đây cũng đều sanh trưởng trong trời đất vậy... suy ra thì chẳng loài nào mà quý loài nào mà tiện, chính có trí với ngu, cường với nhược mà thôi, trong trời đất hề vật nào người ép đặt thì bắt nó mà dùng, chứ phải trời vì ta mà sắm sẵn đâu; Kìa như loài muỗi mòng nút huyết, loài hổ lang ăn thịch: nói vậy thì trời cũng vì muỗi mòng mà sanh người, vì hổ lang mà sanh thịch hay sao?

Đại-biểu

偵探小說 Trinh thám tiêu thuyết

(Tiếp theo)

Song tôi cũng rằng đi múc coi hân làm gì. Khi tôi bước ra thì tôi liếc mắt coi chừng, thấy hân chăm chỉ ngó hoài nơi lò lửa, lại coi chừng tôi rồi quẩn cái chi vào đó, tôi lấy làm lạ, song giả ý không hay, một chập tôi vịn thước rồi làm bộ lại lò kim lửa mà hút, lấy kềm bươi lên, không dè tôi bươi nhầm một món bửu-bối, tôi coi chừng hân ngó lơ, tôi lén lượm bỏ vào túi. Khâu-Trinh hỏi: « Bửu-bối gì đâu, lấy ra coi thử. » Người ấy thò tay vào túi lấy ra, té ra là cái chìa-khóa đã gãy/cái khoen rồi. Lại-xuân-Điền xem thấy tình hình như vậy, thì nghĩ thầm rằng: « Rõ ràng là cái chìa khóa cửa phòng của Vương-vĩnh-Tiên đây mà! Sao lại về tay Xảo-Châu? Mà sao Xảo-Châu lại muốn đầu nhem cái chìa-khóa này là một vật làm bằng có rất hệ trọng cho kẻ phạm, vì khi đưa hung-phạm nó giết Vương-vĩnh-Tiên rồi thì nó khóa phòng ổng lại mà lấy chìa-khóa đi, cho nên hề ai có cái chìa-khóa ấy thì rõ ràng là đưa hung-phạm rồi. » Nguyên thuở nầy Lại-xuân-Điền tuy nói Xảo-Châu là một người con gái yêu đuối, không lẽ đi dám làm đầu hung-bạo như vậy, song khi thấy công việc như vậy thì trong lòng cũng phát ghê, bèn hỏi tiêu-qui trinh-thám là Khâu-trinh rằng: « Công-việc như vậy thì chớ ý-kiến của anh tưởng ra thế nào? »

— Còn ý-kiến chi nữa, nếu không làm đều ác, thì lúc tra thám, việc chi mà phải sợ? Việc chi mà mặt mày tái lét? Việc chi mà đứng không được, đến đời xiêu té như vậy? Tôi đã biết trước rằng cái chìa khóa ấy chắc là Xảo-Châu đem đầu, nên tôi mới cho người lòn đi theo hân mà coi.

— Mà anh nghi cho Xảo-Châu thiệt sao? — Thiệt tôi không nghi cho hân, nhưng mà tôi xem việc cử-dộng của hân nó làm cho tôi phải phát nghi.

Khâu-Trinh nói rồi liền dạy lại nói với người ấy rằng: « Mi hãy đi mời cô Xảo-Châu xuống đây ». Người ấy vàng lời đi liền. Trong giây phút thì đã dắc Xảo-Châu xuống đèn. Khâu-Trinh vừa thấy Xảo-Châu thì hỏi liền rằng: « Vì làm sao mà cây chìa-khóa lại... » Xảo-Châu nghe hỏi thì biết việc không êm, liền tiếp mà nói rằng: « Thiệt quả cây chìa-khóa ấy cũng có nguyên do, nên tôi đã quẩn vào lò lửa rồi, nhưng mà những đéu căng cứng khó mà nói được.

— Không, tôi không bảo cô nói rõ căng cứng, song xin cô nói cho tôi biết rằng cây chìa-khóa ấy có lượm được ở đâu mà thôi.

— Việc ấy cũng khó mà nói ra, xin Tiên-sanh chớ hỏi.

Nói rồi liền quay quắt trở lên từng lầu thứ ba. Khâu-Trinh cũng vội vã nói gót theo sau, song cách đi im lìm, chẳng ai nghe được tiếng giày khua động. Kế lấy Mai-Anh vừa lên, gặp Lại-xuân-Điền thì hỏi rằng: « Tôi vừa mới nghe tiếng nói chuyện đây không phải là Xảo-Châu sao? » Lại-xuân-Điền nói: « Khâu-Trinh-Thám vừa mới mời cô xuống đây mà nói chuyện, không biết ý gì, cô nói lén láo vài câu rồi bỏ trở lên lầu, không chịu nói chi nữa hết ». Mai-Anh nghe nói thì mặt mày thê thảm, dường như có ý thương xót lắm vậy rồi nói rằng: « Tôi cũng không biết nói làm sao, chỉ nhờ có Tiên-sanh xin lập thế nào mà bảo chữa vậy thôi. Vì quan Biện-ly cùng ai nầy đều có ý nghi cho chí, nhưng mà tôi biết chí là người vô tội, thiệt tôi dám bảo lãnh vụ này ». Lại-xuân-Điền nói: « Tuy là quan Biện-ly thiệt nghi cho cô, song tìm bằng có chưa ra, thì cũng chẳng lấy chi làm lo cho lắm, còn

tiêu-qui-trinh-thám thì quyết lòng gánh vát vụ này, chẳng bao lâu đây va cũng tìm ra đứn chơn-phạm, thì chừng ấy sự hém nghi của cô Xảo-Châu tự nhiên phải hết ». Còn đang chuyện vãn, xây thấy Khâu-Trinh lớt lớt dưới lầu đi lên. Mai-Anh xem thấy liền chập tay mà hỏi rằng: « Tiên-sanh có phải là Khâu-Trinh thám đây chăng? Phen nầy Xảo-Châu oan ức chẳng cùng, khi không mà bị lụy, xin Tiên-sanh thương xót, thiệt chí là người vô tội, tôi quyết làm chứng cho chí, vì đêm hôm qua tôi không hề thấy chỉ ra khỏi cửa phòng, và lại phòng tôi với phòng chỉ cách nhau có một tấm vách, nên chỉ đi đâu thì tôi hay liền, huống chí ở nơi phòng chỉ mà muốn xuống thang lầu, nếu chẳng đi ngang phòng tôi, thì có ngã nào mà ở chỗ được ». Trinh-thám nói: « Có chẳng cần phải nói, vốn tôi đã rõ rồi, tôi quyết ra sức giúp đỡ, xin cô hãy an lòng, chẳng bao lâu đây tôi sẽ tìm ra chơn-phạm, nhưng mà tôi xin cô một điều là đêm nay cô phải đi tìm nhà bà con thân-thích mà nghỉ đở một đêm ước đặng cùng chăng? » Mai-Anh nghe nói thì lấy làm lạ, bèn hỏi lại rằng: « Nếu tôi đi thì cũng được rồi, ngặt còn Xảo-Châu mà mình tôi không đành bỏ chí. » Trinh-thám nói: « Tôi trai tớ gái thiếu gì, cô hề chi mà có lo đứ vậy? Chớ cô ở đây thì trong việc trinh-thám cũng bất tiện cho tôi ». Mai-Anh nói: « Vậy thì nơi đường Y-lợi cũng gần đây, có nhà bà Hà-phu-Nhon là người quen biết với tôi, đêm nay tôi đến đó mà nghỉ đở một đêm cũng được ». Khâu-Trinh-thám nói: « Vậy thì tốt lắm, tôi còn một việc mà thương lượng với cô Xảo-Châu, Xuân-Điền Tiên-sanh, lúc nầy cũng không có việc gì, để người đi giùm với cô cũng được. » Và nói và kêu xe biểu đưa hai người đi. Lại-xuân-Điền nói: « Thôi, để tôi đi ngựa cũng được mà ». Khâu-Trinh-thám nói: « Xin anh mưa chớ dùng dăng, cứ việc đi cho sớm. » Lại-xuân-Điền thấy vậy trong lòng nghi nghi hoặc hoặc, không hiểu ý chí, cực chẳng đã phải lên xe mà đi với Mai-Anh, thẳng đến đường Y-lợi. Lúc xe đương chạy thì Mai-Anh lấy ra một tờ giấy viết thư, lấy viết chỉ mà viết ước độ chừng một trăm

mây chục chữ, lại lấy ra một cái bao thơ, để lên người và chổ ở. Lại-xuân-Điền thấy Mai-Anh để bao và niêm phong lại rồi, thì hỏi rằng: « Cô muốn gửi đi đâu, hãy đưa cho tôi đặng đến sở nhà thơ mà bỏ thùng giùm cho ». Mai-Anh nói: « Tôi đầu đám làm cho phiên dạ Tiên-sanh ». Nói rồi liền từ giả xuống xe, ghé nơi thùng thơ bên đường mà bỏ vào đó. Lúc ấy Lại-xuân-Điền tuy là không thấy rõ bao thơ để gửi cho ai, song trong lòng nghi chắc là gửi cho Xảo-Châu. Nhưng mà nghi trúng hay không, xin để tuần sau sẽ rõ.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHUYÊN-SUY.

Rượu Sâm-banh hiệu MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng.

Hãy đọc bài này

Kính lời cho Lục-châu chư quân-tử rồ: Nay tôi có lập tiệm vẽ hình, bán thuốc Nhị-thiên-đường và đồ tạp dụng, savon, khăn, thơ tuôn truyện, sữa, thuốc hút, và đồ học trò dùng.

Nếu quý-ông quý-bà muốn vẽ hình hay là mua vật chi nơi tiệm tôi xin để như vậy:

MONSIEUR NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN.

Dessinateur commerçant,

GIA-ĐÌNH.

Người thợ vẽ nầy là professeur Nguyễn-vân-Tĩnh dip'ômé de l'école de Dessin de Giadinh, vẽ đã hay mà khéo lắm.

Giá tiền vẽ hình:

Vẽ nửa cái (buste) 0m50x8,60 7\$00.

Vẽ nguyên hình — 0m80 1m00x15\$00.

Vẽ sơn thủy hoặc yết-thị hình trong truyện thì xin gửi thơ thương nghị.

Thuộc Nhị-thiên-đường thì tôi cũng bán y giá như tiệm cái.

Nay kính,

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

Một lời cậy với Chung-công, Khất (1) tờ tạm lãnh Vương-ông về nhà.

Thương tình con trẻ, cha già! Nhìn nàng ông những máu sa ruột xầu.

« Nuôi con những ước về sau; « Trao-tơ (2) phải lừa, gieo-cầu (3) đáng nơi.

« Trời làm chi cực bày trời! « Nay ai vu thát cho người hiệp-tan!

« Búa đao bao quẩn thân tàn, « Nở đày-đọa trẻ, càng oan-khốc già!

« Một lần sau trước cũng là, « Thôi thì mặt khuất chẳng thà lòng đau!»

Các việc xong rồi mới cậy với Chung-công một lời là làm tờ tạm lãnh dùm Vương-ông về nhà.

Thương thay cho cái tình cha già với con trẻ! Nhìn đến nàng Kiều thì Ông những khóc máu sa theo nước mắt và ruột xầu.

Than rằng: « Nuôi con những ước về sau, trao tơ cho phải lừa, hay là gieo cầu cho đáng nơi.

Trời ôi! Trời làm chi cực khổ bày trời? Ai dè nay có ai vu-thát cho người đương hiệp phải tan!

Tôi già cả rồi, dầu phải búa đao có bao-quần chi cái thân tàn này. Trời ôi! Nở đày-đọa trẻ, làm cho già càng oan-khốc như vậy!

Ôi! Sau trước gì cũng là một lần chết, thôi thì bây-giờ khuất mặt, chớ chẳng thà thấy vậy mà đau lòng. »

NGHĨA XUÔI:

Mọi việc an-bà rồi, mới cậy họ Chung làm tờ tạm lãnh Vương-Ông về nhà.

Về nhà rồi, cha già lấy mắt nhìn con, con trẻ trông cha mặt ủ. Thương thay cho cái số hệ long-dông! Vương-Ông nhìn con rơi lụy than rằng: « Làm cha mẹ sanh con ra nuôi con cho đến lớn, cực nhọc chẳng nài, là có ý trông-cậy về sau tìm nơi xứng đáng, trang hiền-đức, bực giàu sang mà định hậu cho con rỏ nhờ. Trời đã ôi! Ai dè nay phải tình-cờ mà ra nông-nổi ấy. Nhà đương vui sum-hiệp, ai mà phao-vu cho phải chịu phận-ly như vậy. Ôi thôi! Cái mạng già này mà còn kể chi nữa, thương là thương con trẻ thơ ngây phải chịu ra thân đày-đọa đó thôi! Trước cũng chết, mà sau cũng chết, đời người cũng phải một lần, dè ai lột lột sống đời cho đáng. Vậy thì cũng nên liều mình, cho khuất mặt, sống làm gì cho bịnh-tình, cho đau lòng. » Nói vừa dứt lời, Vương-Ông đập đầu vào tường gạch. Ai nấy lật dật chạy lại cặng, rồi kẻ giữ người coi. Còn Túy-Kiều thì lại kể tai Vương-Ông mà to-nhỏ

NGHĨA KHÍ TÌNH SI

TRUYỆN

Nghĩ thấy Tâm giấu thơ mà ngờ mắt giả không hay biết, thẳng lại chào nhau, rồi kéo ghế nói: « Tôi mới coi lời rao, tối mai thứ bảy bắt Quang-Công phó hội Đông-ngò. » Thường nghe anh ra Tam-quốc... Anh em mình đi coi chơi. »

— Qua cũng có thấy lời rao hồi hôm. Chủ tiệm qua tính dắc mấy đũa nhỏ đi coi. Còn qua sao chẳng muốn đi, dè qua coi nhà.

— Anh khéo thì thôi! Phải ráng mà ngờ lấp sâu riêng mới được chớ! Buồn đã không ích mà lại có tội cùng cha mẹ nữa đal

— Thiệt anh buồn nhiều đó chút. Song

gững tại anh không ưa bè hội chớ...

— Thôi! Không đi thì thôi! Vậy bữa đó có một mình anh ở...

Nghĩ vùng thấy hai chữ « Nguyệt-Minh » trên giấy chặm... Trong một phút, Nghĩ nhớ tới việc trước, nhớ cái thơ Tâm mới bỏ vô túi, tưởng có khi Nguyệt-Minh đương trông thơ ấy; nhớ bữa mai lại ở nhà một mình... nghẹn họng không nói hết lời.

Tâm nói tiếp: « Phải! Một mình anh ở nhà. » Vừa dứt lời, Nghĩ vụt dậy, lấy nón nói: « Tôi về! » Rồi nhậm cửa đi ngay. Tâm lấy làm kỳ, xô ghế chạy theo muốn kêu Nghĩ, thấy Nghĩ chạy lại, mặt có sắc giận. Tâm sững sốt, đứng ngó Nghĩ đi, nghĩ suy hết sức, không hiểu Nghĩ làm chi. Rồi nghĩ lại chuyện phải của mình đương làm, bèn viết nổi cái thơ, sửa đi sửa lại năm ba bận mới chép vào giấy tốt. Trước khi niêm phong, lại đọc một lần nữa.

THƠ:

Saigon, ngày....

Ký giữ song thân.

Kính thưa,

Ba Má sanh một mình con là trai, chỉ anh không, em út chẳng, ơn bằng ấm, n. hĩa của-mang con chưa chút chi báo đáp. Thiệt con lấy làm hổ hãm. May nhờ Ba Má cho công mọn dâng hỏa mấy năm là lòng thảo của trẻ. Tuy vậy con cũng chưa an lòng.

Bởi ấy, con có một chuyện muốn thưa cùng hamá, mà con còn ngại; không tiện hở môi, con xin mượn giấy kính lời. Nguyên tôi có giao thiệp cùng trò Nguyễn-bửu-Nghĩ... tuồi, cha mẹ đã sớm ly trần, nương náu cùng cô ruột và đương rẻ, tánh tình hóa nhà, có khiêu thông-minh, học-hành tốt chúng, rất hiệp ý con. Dư là nài, kết bạn, nghĩa bằng hữu vườn tròn, không một lời xích mích.

Theo lời càng chầy giòng châu Liễu mình ông rập gieo đầu tường với.

Vội-vàng kẻ giữ, người coi, Nhỏ to nằng lại tìm lời khuyên-can:

« Về chi một mảnh hồng-nhan? « Tóc-tơ chưa chút đến ơn sanh thành.

Lời nói ra thì giông châu chấy theo lời, thỉnh-linh Vương-Ông rập gieo đầu vào tường với mà liều mình.

« Ai nấy xúm lại kéo ra, rồi vội vàng kẻ giữ, người coi. Nàng Kiều lại tìm lời khuyên-can to-nhỏ.

Rằng: « Qui chi một mảnh hồng-nhan này? Huống chi đạo làm con đáng bình vóc tóc da mà chưa chút chi đến ơn sanh-thành:

than-vãng rằng: « Cha ôi! Việc vậy thời thì phải vậy qui báu chi một mảnh hồng-nhan. Vả con mạng ơn cứu-dục chưa chút đến đời, là nào mà con quên ơn cha mẹ sao? Xin cha đừng lo rầu gì hết!

DIỄN TỊCH

(1) Khất tờ.— Lâm tờ.

(2) Trao tơ.— Bời Đương, Trương-Công có 5 người con gái muốn gả cho Nguyễn-Chấn một người, dạy con ngồi trong sàng, mỗi người cầm một sợi tơ điều, dè cho Nguyễn-Chấn bắt tơ mà lựa vợ. Thì h này có giải rồi.

(3) Gieo cầu.— Có chỗ g ả rằng: Đời xưa con gái quan lớn kén-chồng hay thêu một trái cầu, treo cho các Công-tử liện. Ai liện trúng trái cầu rớt, thì được vợ.

Chỗ khác giải rằng: Con gái nhà quan, muốn kén chồng thì thêu một trái cầu, dè khi lên một cái lầu cao cất giữa b-từ, coi có công-tử vương-tôn nào đến xem lễ, liện xuống cho người ấy. Ai liện được cầu thì được vợ, tục kêu lễ ấy là « phao-cầu, gieo-cầu.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN.

Rượu Cỏ-nhác VIEILLE EAU-DE-VIE DEJEAN là một thứ rượu rất có danh-tiếng hơn bốn chục năm nay.

LỜI RAO

Ông Lê-văn-Vô

Là Lương-y cựu của Nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) đã có coi cá nhà thương bên tây và Annam đặng 35 năm. Trị đứ chứng bịnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở Dakao, đường Paul-Pert số 43 ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.

Nghèo mà biết an phận thủ thường, nên con xem đường ruột thịt. Ý con muốn sao anh em: vui cũng đồng chia, buồn cũng đồng chịu. Chớ chi mà Nghĩ là em ruột của con, thì con mừng biết đường nào!

Tội nghiệp cho Nghĩ mang nặng chữ tình. Con tưởng lại cái tình của con người như thang lửa vùi tro, hệ gặp bổi, gặp đầu thì phát cháy. Mà con thăm nghĩ cuộc trăm năm có tính mới yên, không thương cưới hỏi vì vàng, dầu làm năm, bảy cái hôn-thơ cũng vô ích. Người tình của Nghĩ, tuy chẳng phải trang đài-các, song nhà cũng đặng dư ăn, nên nữ-công, nữ-hạnh rành rành, văn-chương cũng đủ; gia-thê lãn hơn Nghĩ một ít. Còn Nghĩ phận hèn côi-cúc, được chút học-thức đó là may; đến khi lẽ nợ lẽ kia, e làm không xiết. Lại còn lo người có của hay khi bạc kẻ tay trơn. Bởi có thuyên tình đương trời nổi, biển ái ngổ voi voi, tội nghiệp cho trang tuấn-kiệt. Con thấy vậy đau lòng cha chả!

Bạn tri kỷ là ai người buồn than, con bán hoan? Vậy nên con muốn chiếc phần ăn của con mà giúp chàng cho nên chồng vợ. Con cố ý ấy đã lâu, song con ngại Ba Má, mà dè mồi hôi, xót con mắt, làm công phu mới lập được nghiệp này, chớ dè của cho con noi nghề cha mà làm cho nên gia-sang, nên con còn bần-dùng. Theo trí mọn của con, giúp người thành-thân cũng bằng lập chùa cất miếu. Cúi xin Ba Má đoái thương.

Bất-tiểu-nhi, LÊ-CHÁNH-TÂM bá bái.

IX

Thôi đã đến thì thôi!

Một dao nghĩa khi dứt rồi vô tâm.

Đêm ấy, Nghĩ về nhà tư ưu, thăm tính, nghĩ rằng: « Còn chi nữa! Chuyện này đây hết kính miệng bình! Bởi tại ai quên nghĩa đoạt tình, đứng trách nghề! Liễu một trận tử sanh cho biết. Nghĩ lại phận ta, quá tiết vì đam tình thiệt mà đái đũa

vô lương! Thuở cùng nhau ăn học nơi trường, ngũ khác chiều mà tình đương ruột thịt; bạn cùng nhau, tuy là người nghèo khó, kẻ sang giàu, nhưng mà niềm bằng hữu một màu không lợt.

Đến nay lại vì một chút sắc mà thừa thời đờng g nhưn ngài, sao chẳng cùng nhau phải trái tỏ phần??? Tráo chác thay lòng khách đương trần, một lần tham sắc là một lần quên bạn!!! Thấy cuộc đời càng thêm chán gán, ta đây cũng người, ai cũng người, mà ta rất oán loài người. Lòng người hiểm sâu này đời mai đời, lời giao kết là lời không chắc!

(Sau sẽ tiếp theo).

TRẦN-PHÁT-VÂN.

PNOM-PENH BAZAR TRƯỜNG-XUÂN

GROS 24-25 Quai Piquet DÉTAIL
Articles de Paris et du Japon — Jouets d'enfants
Spécialités pour Bazaars à prix fixe
Bijouterie imitation — Parfumerie — Chapellerie
Fourniture classique et de Bureaux
Dépôt et vente des ouvrages en quoc-ngũ
Dépositaire des Lampes électriques

Cuộc thương-mãi Nam-kỳ xưa nay phần nhiều đều nhường cho người Tàu và Âu-độ tóm thâu mọi lợi, thấy phải nóng lòng, nên hẳn hiệu đã chín năm trời nhúm-nhen gây dựng; thật việc buồn chẳng dễ, vì có câu: « Thà thương nhau cho vàng, chẳng thà dặc dặng đi buôn ». Nay cũng chẳng phải tự phụ rằng hơn người đặng cả; song hẳn hiệu đã làm đến gốc cội (1) những hàng hóa ngoại quốc (như là bên Pháp), vì vậy nên có thể sỉ lại cho các nhà buôn người Khách cùng người Âu-độ bấy lâu. Vậy nay xin kính tạm dời hàng cho chư-vị đặng rõ: ai muốn mua sỉ vật chi, hay là mua thử một ít món hàng kiểu, như vật lạ, mới mẻ bày (art. nouveautés) bên Pháp, đặng đem về bán thử coi có chạy hay không, rồi sau sẽ mua nhiều, thì hẳn hiệu cũng tính theo giá bán sỉ mà gởi contre remboursement lập tức.

CÓ BÁN:

Xà-bông thơm hoa-hương N° 750, 3\$00 một hộp 60 cục.

Khăn bông lông có dệt bông hoa-hoè 1=45 x 0=67, 10\$00 12 cái.

Cán viết đặng mực, có máy rút mực, 4\$00 12 cây.

Giấy viết thơ Nhật-bản có vẽ sơn-thủy, mỗi hộp 12 tờ 12 cái bao, 12 hộp 4\$50.

« Faichie » phần chũm vàng, bạc, đồng, thau, cẽm-thạch, thủy-tinh 3\$10 12 bình (1/4 de lit).

Cartes postales giặc Âu-châu 2\$50 một trăm miếng.

(1) Tại chánh các nhà công-nghệ (bên Pháp hay là các nước). Chớ không phải mua của các nhà bán lẻ (vật) như Bon Marché, Samaritaine, Printemps v.v.

Cartes postales Nhật-bản sơn-thủy vẽ đầu 7\$00 một trăm miếng.

Nút áo sơ-mi (chemise) xuy vàng tây, bộ 5 nút, 2\$40 12 bộ.

Bảng chải răng 1\$15 12 cái.

Mũn nĩa xuy bạc, 12 cặp là 9\$60.

Kiến đề hình chụp, máy chụp lộng, xuy vàng, kiến dày các bia = Format album 0=11 x 0=165 = 5\$50 12 cái.

Format visite 0=065 x 0=09 = 3\$50 12 cái. — Gomme chũm chữ, viết chì và mực, hai đầu, 1\$50 12 miếng.

Lý-nữ-Dư bá.

TIỆM CÚP TÓC Muốn sang lại

Tôi có lập một tiệm cúp tóc (coiffure) tại đường Hamelin số 56. Nay tôi mất việc nhà nên muốn sang cho chủ khác. Vậy xin chư qui-ông, ai muốn cần dùng thì đến tại tiệm tôi mà thương nghị.

Nay kính,

TÂN-TRẠNH, cần khải.

Lời rao

Nay cuốn nhật Diên-lục-cổ-tích tôi mới in lại một lần nữa, chuyên này có nhờ chư vị phụ thêm bài vở, có luận về tam tạng, giải nghĩa: về vua tôi, cha con chồng vợ, sau nữa giải ngũ thường, là: Nhơn, nghĩa, lễ, trí, tín, sách này dài được 120 trang, mỗi cuốn giá là (1\$20) như mua được 10 cuốn thì giá là (8\$40) xin qui vị viết thư lên mua xem chơi cho tiêu khẻn, như có gởi thư mua xin cứ tên tôi mà đề thì chẳng hề lạc thư, và như có gởi mandat thì không cần gì phải recommandé.

HỮNH-HỮU-PHÁT
(Bình-tây) Chợ Lớn

CAFÉ RESTAURANT

45, rue Amiral Courbet
SAIGON

Kính cùng chư qui ông qui thấy đặng rõ:

Nay tôi mới lập một quán cơm Tây tại đường Amiral courbet số 45 Saigon ngang nhà Khách-sang Nam-đông-Hương, có đủ đồ ăn và bánh mứt cùng đồ điểm tâm ngọt ngon tiêu bỏ. Cúi xin chư ông, có đi đâu tiện đường, ghé quán tôi chơi, tôi sẽ làm cho vui lòng đẹp ý chư ông.

SAU HOÀN; cần khải

Lời rao

Phước-Thái

TIỆM BÁN ĐÓ, ĐÈN KHÍ

ở đường d'Adran số 70

Ngang Tòa Tân-đảo, ở gần chợ cũ
SAIGON

Kính trình cùng qui vị đặng rõ, tôi có lập một tiệm bán đồ đèn khí, những là: Bóng đèn, giầy đèn, đèn ba ngọn, bốn ngọn, năm ngọn, quạt đèn bàn, quạt treo bốn cánh, hai cánh và đồ phụ tùng theo đồ đèn khí, thiết tốt, và làm đèn vô nhà, sửa quạt dynamo, moteur thiết khéo.

Xin qui vị muốn dùng thứ nào hay là sửa đồ chỉ xin qui-vị gởi thư cho tôi, tôi tính giá rẻ hơn tiệm khác.

NGUYỄN-VĂN-CHƯƠNG.
Cần khải.

Tiệm thợ bạc

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH
ở TÀI ĐƯỜNG THỦY-BÌNH, SỐ 192
(192, Rue des Marins, Cholon)

Kính cùng chư qui-ông qui-bà đặng rõ: Nguyễn tôi dọn là thợ-bạc tại đường Thủy-bình, số nhà 372, đã hơn 10 năm, nhờ ơn qui-ông qui-bà có cếp. Nay tôi dời ruộng gần gare xe lửa lớn cũng đường Thủy-bình, số nhà 192, mở ra rộng rãi và sạch-sẽ, tôi lại chế ra những đồ nữ-trang bằng đồng và bằng vàng nhiều kiểu, nhiều cách mới theo như kiểu Langsa, kiểu là về song. Vậy qui-ông qui-bà có đi đâu tiện đường, xin ghé lại tiệm tôi mà chơi, trước là giúp cuộc công-nghệ trong xứ ta cho mau tiến bộ mở mang, sau nữa giúp tôi là bạn đồng-bang cuộc kinh doanh cho mau thành tựu.

Nay kính

TRẦN-THÀNH-KIỆT DIT BA-CÁCH.
Bijoutier. — Chợ-lớn.

QUỖNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU
Số 20, đường Amiral-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, củi, nước-mắm, tằm, cám, trà-hột, trà-lâu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán rộng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gởi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ từ từ. Muốn dùng cơm từ bữa ăn hay là muốn dùng cơm thong thả xin chư ông ghé chơi một phen thì biết.

怡 A-KONG 生

Tiệm may ở tại đường Duperré, số 87
SAIGON.

Tiệm tôi lập được 45 năm rồi, ở ông già tôi lập đến nay, tôi thế cho ông già tôi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Langsa và kiểu Hồng-Mao, hoặc nỉ hoặc vải bố Tây đủ các thứ. May đã mau mà giá lại rẻ hơn các tiệm khác. Xin chư ông hãy đến tiệm tôi, đặt thử vài món, thì tôi cũng sẵn lòng tiếp đãi từ-lẽ.

A-KONG kính cáo.

Tiệm khắc con dấu



Kính trình chư qui vị tôi có lập tiệm khắc con dấu đồng và mạ thung (timbres cuivre et caoutchouc) bằng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch đá mã (pierres tombales), lại có họa hình chọn dung đủ kiểu vân vân.

Chư vị muốn dùng kiểu nào xin gởi thư cho tôi thì tôi sẽ hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

Vente d'articles du Tonkin.

Có bán các thứ hàng bác, lựa-xuỳên, the, lạnh, băng-sa, lướt, lông, đồ đóng, đồ thau, vân vân.

NGUYỄN-CHI-HÒA, GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — Saigon

Maison QUANG-HUY

54, rue Viénot, Saigon

Có bán: Đèn khí đá, bec lửa, to, nhỏ, đủ thứ. Dầu bạch đăng, savon, bạch đăng thơm dai lăm.

VÀ CÁC MÓN THUỐC SAU NÀY:

1. — Thuốc cứu cấp bá chứng (Tiêu đàm).
 2. — Thuốc kiết.
 3. — Thuốc ho đả chứng.
 4. — Thuốc tán tiêu thực, no hơi.
 5. — Bột-trắng lục vị trị nóng, mặt.
 6. — Thuốc ban có mọc trong họng.
 7. — Bột tuyết đôn-bà.
 8. — Thuốc kinh.
- Tám món thuốc này là thuốc gia truyền của thầy Miên, ông già thầy Cha, ông cha thầy Lai, ở đường Phước-kien (Chợ-lớn), hiệu Đơn-phụng-Dương, ba đời làm thuốc có danh tại Nhật-Tân-Tân-an ai ai cũng rõ.
9. — Nhưo răng.
 10. — Dầu con mắt.
 11. — Xức chi.
 12. — Nhung trừ muỗi.

QUANG-HUY bá.

TIỆM

Trương-văn-Hanh

SADEC

Có bán xe máy mới, đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lạnh thấp mướn đèn khí đá (Carbure). Khăn đen bằng nhiều tay tốt thượng hạng. Bán mớ và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gởi thư cho tôi. Tôi sẵn lòng kỹ lưỡng mà gởi contre-remboursement, nghĩa là đóng bạc nhà thư mà lần hồi, và tôi cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH

Cần khải.

BÁNH CAM TÍCH

Tại nhà thuốc Nhị-Thiên-Đường. Ông lương-y Vi-Tê-Sanh, chọn các thứ thượng được bào chế ra như bánh, muối ngon ngọt, để cho con nít ăn trừ các chứng cam-tích, sát trùng hay lăm.

Thường con nít hay có sanh trùng lăm, nước da vàng, ốm yếu bụng nổi gân xanh, đau bụng, lăm biếng ăn, hoặc tiêu ra bọt. Các chứng nói trên đây đều là bởi man chứng cam-tích mà ra.

Vậy nên làm thứ bánh này để cho những con nít và người lớn ăn có ích lắm, có trùng lăm thì nó tiêu ra, như không có trùng lăm, thường ăn bánh này, mạnh mẽ-vị, da thịt càng tươi, nếu ăn đúng lâu chừng nào, thì càng ngày càng mập.

Chư-vị có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-phật, hiệu Nhị-Thiên-Đường, phải là thứ thiệt, kéo lăm thứ giả ăn vào thêm bệnh.

Mỗi gói mười bánh: 0 \$ 10
Mỗi hộp 100 bánh: 0 \$ 90

Xin các vị có mua thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG có hình ÔNG-PHẬT, kéo lăm để giả.

Như chư-vị ở đàng xa xuôi mà muốn dùng thuốc chi, xin viết thư gửi cho tiệm tôi rõ, thì tôi sẽ gửi thuốc lập tức, mà gửi contre-remboursement nghĩa là đem tiền lại nhà thơ mà lãnh thuốc. Còn để báo thư như vậy:

NHI-THIÊN ĐƯỜNG

Pharmacie Asiatique
Rue de Canton, N° 38 à CHOLON.

DAU ESSENCE DE MENTHE

Hiệu Nhị-Thiên-Đường
chà

Ông lương-y Vi-Tê-Sanh chế ra, khử độc rất hay.

Lão hư nam-nữ, có cơn có phong, hoặc mạo cảm phong sưng, nóng lạnh, số muối, nhọt đầu, đau bụng, nôn tả, khô cổ, đờng miệng.

hoặc nhứt mình nhứt mẩy, hoặc là kinh phong thì phải dùng thứ dầu này, trong uống ngoài thoa thì rất thần hiệu.

Quý ông có mua thì hãy nhìn chắc cái nhãn Ông-Phật hiệu Nhị-Thiên-Đường mới phải là thứ thiệt, kéo lăm thứ giả.

GIÁ { Mỗi ve..... 0 \$ 25
10 ve..... 2 40

Lời rao

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay: Nhà ngử hiệu ĐƯƠNG-HƯT-VĨNH-PHẬT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn; lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thì ầu một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi là thế nào.

ANTOINE BÀU đơn kính.
N° 53, Amiral Courbet.

TIỆM HOA CHƠN DUNG VÀ KHÁCH CON DẤU

MỸ KỸ

Có thợ vẽ bình người và khác còn dấu bằng đồng, bằng chì, bằng cây, có làm bản đồng, mặt đĩa chạm bằng đá cẩm thạch.

Có vẽ lên và tranh sơn thủy bằng nước thuốc, dầu sơn, bằng thang, và bằng mực tàu.

Giá rẻ lắm

Số nhà 16 đường Turc.
Ngăn nhà hàng Mottet, Saigon.

Ngay sát kinh mới.

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré, số 33 đến 39
SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu Médoc, hiệu Bordeaux, hiệu Bergerac, hiệu Fronsadals, hiệu St-Emilion, hiệu Beaujolais, và hiệu Bourgogne.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRÈ BEM ĐÈN NHÀ

Bồn hiệu có làm từ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ Médoc, và bảy chủ vườn có danh ở xứ Bordelais. Kina Pélale Goudron Robert khai vị tiêu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bọt cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tiêu hiệu Bordeaux, hiệu Bourgogne và rượu ăn bàn rất nhẹ nhàng.

TRONG LỰC CHẤU AI MUỐN MUA SẼ CÒI ĐÈN CHO SONG CHỮ MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ PHÍ

NAM-HÔNG-PHẬT

KHÁCH SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang Gare xe lửa nhỏ Saigon-Coup, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở mấy ông.

HUYỀN-ĐUỆ-KÝ.

義和源

Nghĩa-hòa-Nguyên

Tiệm may ở tại đường Turc, số 20
ngang nhà hàng Mottet, Saigon.

Tiệm tôi lập ra đã hơn mười năm rồi, may đủ các thứ quần áo theo kiểu Tây, hoặc nỉ hoặc vải bông Tây đủ thứ. May đã mau mà giá lại rẻ. Xin chư Quý-ông hãy đến tiệm tôi, thì tôi cũng ân lòng tiếp đãi từ từ.

PHU-ÔNG-ĐỊCH cần cáo.

VUA LỚN THỦ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI SẸ NHIỆM NẾNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H. BLANC và HAUFF

Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thắng và ra-ve)

MAISON FONDÉE EN 1828

Perrier



MAISON FONDÉE EN 1828



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng
và ve, ve lớn, ve phân nửa và
ve góc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không dùng ngưng

ngưng sữa được lên

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOL, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

Tiệm MINH-THÀNH-HÒA bán đồ nữ-trang
23, Rue Schroeder, 23 — Saigon

Kính lời cho lục-châu chư quý-khách
đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ
nữ-trang theo kiểu Niêm-thời, rất nên
xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder
số 23. Khi trước tôi có lập nên bán đồ
nữ-trang ở Chợ Lớn, đường Thủy-bình
(Rue des Murins) số 184, tục danh là hàng

chào-múi, nên tôi thường hiểu ý quý-bà
quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàng và huê-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm này đến nay
cũng nhờ ơn quý-bà chiểu độ cho người
đông-bang nên việc, tôi rất cảm ơn; ngay
nay mà trong lục-châu hiệp hùng, lập tiệm
bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm
vui mừng cho các ông và cầu xin cho các
ông cho mau thuận tay.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC đit BÂY-HUỒN.

Liều trai chí dị

Truyện Liều-trai chí-dị, cuốn thứ ba in mới rồi,
còn thứ tư đang in hay lắm, xem nó mà giải
bùn rất có thú vị.

Tại nhà in J. Việt, đường d'Ormay, Saigon, và
nhà M. Phạm-xuân-Lâm, 181, đường Bourdais,
Saigon, đều có bán.

Tại nhà « Nong-cổ Min-đam » cũng có bán.

Giá mỗi cuốn là..... 0 \$ 20

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH J. VIỆT

59, rue d'Ormay.—Saigon

Nhà in này lập ra đã hơn 10 năm rồi,
in đủ các thứ các kiểu, có lãnh in đó tạ
kho sách Nhà-nước và các Sở Tham-
biện. — Có đóng bìa sách đủ kiểu, rất
khéo rất đẹp. — Có in đủ các thứ thiệp
quan hôn tang tề, nhiều kiểu nhiều màu
hoa nó rất rõ, mà vàng càng đẹp. — Vậy
xin Lục-châu chư quân-ừ, có cần dùng,
viết chỉ, hay đến tiệm tôi, tôi đã làm mau
mãn mà tinh giá lại rẻ. — Tiệm tôi cũng
có bán đủ Thơ, Luận, Truyện, Sách.

LỜI RAO CÁN KIẾP

Luôn dịp tôi kính cho Lục-châu chư
quý-ông rõ nhưn tôi thấy đương thời
buổi này mây nơi rầy bãi xa chơn thị
thanh, ít có thay thuốc hay, cho nên có
nhiều khi người ta rùi bị bệnh gặp ngặt,
không biết thấy đâu mà rước cho kịp,
phải bị hiểm nghèo. Nay có ông Nguyễn-
tân-Hùng ngụ ý mà làm ra một cuốn sách
hiệu là: KINH NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG,
Ngoại khoa cấp cứu, có phụ thêm nhiều
bài thuốc nam, cứu cấp rất thần hiệu, để
giúp đồng ban trong cơn nguy cấp.

Vậy xin Liệt-vị hảo tâm mua lấy để dành,
hoặc trong xóm có ai rùi bị bệnh hiểm
nghèo, coi theo đó mà cứu người, ấy
cũng là một đức đại hữu âm đức.

Định giá mỗi cuốn là..... 0 \$ 50

Lục-châu quan cô, như vị nào muốn
mua xin cứ gửi thư cho nhà in tôi, hiệu
là: J. Việt, rue d'Ormay Saigon.

J. VIỆT cần khẩn.